

thảm thiết của người trong cuộc.

Bản án tàn sát quân dụng là một trong những cuốn tiểu thuyết mang nặng tình cảm đồng đội ấy. Tác phẩm đoạt giải ba “Cuộc thi viết tiểu thuyết và ký về đề tài Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống” do Bộ Công an tổ chức năm 1999-2002. Đó là câu chuyện về chiến sĩ tình báo Hồ Duy Hùng, giữa thanh thiên bạch nhật đã đánh cắp chiếc máy bay trực thăng UH-1 của không lực Việt Nam Cộng hòa, đậu bên bờ hồ Xuân Hương (Đà Lạt), bay vào vùng giải phóng. Sự kiện có một không hai này đã gây chấn động cho quân đội Sài Gòn và vẽ nên một nét son rực rỡ trên bức tranh hoạt động tình báo của cách mạng.

Nhà văn Lê Thành Chơn kể rằng, những ngày đầu giải phóng, khi anh vừa chuyển công tác vào nam, đến các sân bay quân sự cũ, thấy có một người đeo lon trung úy, còn rất trẻ, cứ đi gom máy bay UH-1. Sau khi kiểm tra mọi thứ, cái nào còn xài được thì người sĩ quan cấp úy này ký giấy cho phép bay về mặt kỹ thuật. Lấy làm lạ vì thường được quyền ký những giấy tờ ấy phải là cấp tướng, anh lần la làm quen, té ra đó chính là người đã đánh cắp chiếc trực thăng Mỹ, gây nên sự kiện chấn động miền nam, được truyền tụng trong binh chủng không quân mà anh đã từng nghe biết.

Hồ Duy Hùng: Huyền thoại giữa đời thường

Khi Hồ Duy Hùng bước vào tuổi thiếu niên thì cha và người anh cả đã tập kết ra bắc, còn người anh kế cũng đã lên chiến khu. Hùng đến với cách mạng như đi theo một dòng chảy đỏ tất yếu của máu thịt. Bị lộ trong phong trào học sinh đấu tranh ở Hội An quê nhà, anh vô Quy Nhơn sống tá túc nhà người chú, rồi vì được cô con gái viên cảnh sát trưởng yêu mà lần nữa bị điều tra lý lịch, phải chạy vào Sài Gòn, được tổ chức gài vào quân đội cộng hòa. Từ bộ binh, anh được chọn vào số những cá nhân xuất sắc, được đưa sang Mỹ học lái trực thăng vũ trang UH-1. Về nước, anh nổi lại với tổ chức Địch nghi ngờ song không bắt được bằng chứng để đưa ra tòa án quân sự nên chúng sa thải anh. Anh vào Phan Rang đốt than, móc nối lại với tổ chức. Phương án lấy một chiếc trực thăng ra vùng giải phóng để kêu gọi không quân nguy phản chiến và tập kích địch từ trên không là sáng kiến của anh, được tổ chức đồng ý. “*Sáng sớm ngày 7-11-1973 trời Đà Lạt đầy mây những đám mây thấp là đà ở sườn núi, mái nhà... trời mưa lất phất, đường phố vắng ngắt, thi thoảng có vài chiếc xe chạy vội vã. Hùng khoác áo mưa bên trong mặc bộ quần liền áo gọn gàng ngồi trên chiếc Honda của đợ Thông cho mượn. Anh đi vội vã, cố tìm vài địa điểm để thay đổi chỗ ở. Hùng nhớ hôm tiễn, Năm Hà dặn “cố gắng phục hai tháng, lấy cho bằng được máy bay”... (trích Bản án tàn sát quân dụng)*. Đó là một ngày “định mệnh” cho viên trung tá lái chiếc trực thăng trên đường công tác Plây Cu về đã ghé Đà Lạt chơi, đậu trực thăng trên bãi cỏ cạnh hồ Xuân Hương. Nghe tiếng động cơ trực thăng, Hồ Duy Hùng đã vội chạy ra bờ hồ và sau khi quan sát biểi chắc bọn phi công nguy khó có thể quay trở ra kịp, anh đã leo lên ghé lá chính và mở công tắc. Chiếc trực thăng hướng mũi bay về Bến Cát và hơn một giờ sau đã hạ cánh đúng vào khu vực đại đội vận tải đoàn hậu cần 235 thuộc B2...

Chiếc trực thăng UH-1 sau đó chuẩn bị gài bom để đánh vào Dinh Độc Lập nhân ngày Tết Dương lịch 1974 thì được lệnh đưa ra bắc. Máy bay đã được anh tháo ra, chất trên ba chiếc xe Zil ba cầu đưa ra bắc an toàn. Đến nơi anh lại tự ráp vào và bay thử trước sự chứng kiến của Chính ủy binh chủng Phòng không - Không quân. Anh được lệnh trở về nam sau khi đã hướng dẫn một số thao tác điều khiển UH-1 cho đồng đội.

Trong những năm đầu giải phóng, Hồ Duy Hùng đã trực tiếp tham gia chiến đấu ở nhiều mặt trận: Fulrô ở Tây Nguyên, quân Pol Pot ở Tây Nam, chiến

tranh biên giới phía Bắc... Anh xuất ngũ năm 1979 sau khi mắt bị chấn thương, giảm thị lực trong một lần đi kiểm tra trận địa.

Ngày 7-11-2003 tới đây là đúng 30 năm ngày Hồ Duy Hùng làm nên sự kiện đánh cắp chiếc máy bay gây chấn động miền nam Việt Nam. So với tấm ảnh còn lưu lại của chàng sĩ quan tình báo ngày ấy, anh bây giờ vẫn không mấy thay đổi, có chăng là nét dày dặn từng trải và sự điềm tĩnh của một người đang lãnh đạo một doanh nghiệp lớn: Công ty Du lịch Phú Thọ. Đã 14 năm nay, từ một người lính quen xông pha giữa bầu trời, anh đã trở thành một nhà kinh doanh. Những thành công rực rỡ của Công viên Văn hóa Đầm Sen ngày nay có một phần đóng góp rất lớn của anh. Anh không những là người "đề" ra ý tưởng mà còn từng là "công trình sư trưởng" trực tiếp chỉ huy thi công hầu hết các hạng mục xây dựng tại khu du lịch này. Anh là một người nói ít nhưng cái gì đã nghĩ được trong đầu là quyết tâm làm cho bằng được.

Nhưng nhìn anh qua những công trình vật chất ở đây là mới chỉ thấy được một nửa Hồ Duy Hùng. Một nửa kia chính là cái hồn đầy tính nhân văn mà anh đã phả vào trong từng vật nuôi, cây trồng. Khó có ở đâu như ở đây, chúng ta có thể tìm thấy chỗ "nghỉ" trân trọng dành cho các danh nhân lịch sử: Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Nguyễn Đình Chiểu. Mỗi vị một "tòa" trang trọng, ngày ngày vui thú với cỏ cây, chim chóc. Có một góc nhỏ trong Đầm Sen luôn ấm áp khói nhang của tình bạn, tình đồng chí, đồng đội. Đó là ngôi mộ liệt sĩ vô danh anh tình cờ bắt gặp khi khai phá khu đầm xưa. Anh gom lại, xây cho người chiến sĩ ấy một tấm bia và tặng thêm một bài thơ tức khẩu. Bên cạnh ngôi mộ vô danh còn có bức tượng anh cho khắc để tưởng nhớ người đồng đội cùng quê đã hy sinh trong một trận đánh tại khu Bàn Cờ. Tượng khắc người chiến sĩ trong tư thế một mình một súng chống trả cho đến viên đạn cuối cùng.

Anh không chỉ thuộc lòng mọi thứ ở đây, từ những cây cau nhập từ Indonesia, đến các loại cá, rắn, chim... mà còn là người bạn thân thích của chúng. Những con cá hải tượng to đen trũi trũi như cá ngừ đại dương, nghe anh đậm chân vài cái đã nhận ra, cùng nhau tụ về. Chim chóc cũng vậy, anh khẽ vỗ tay là chúng sà lại bên anh.

Người ta nói rằng, chỉ cần một chiến công lấy trực thăng, anh đã xứng đáng là anh hùng lực lượng vũ trang. Và cũng chỉ cần một Đầm Sen, anh cũng đã như một anh hùng lao động. Nhưng dường như anh chẳng quan tâm đến điều đó. Anh thường nói, công sức là của chung anh em. Lúc một mình leo lên ghế trực thăng Mỹ ở bờ hồ Xuân Hương, cũng như khi được giao trách nhiệm biến một đầm rau muống thành một công viên văn hóa tươi đẹp, hiện đại thuộc hàng nhất nhì trên cả nước, anh vẫn chỉ nghĩ giản dị một điều *làm sao ráng sống cho xứng đáng*. Điều đó khiến anh ít nghĩ về quá khứ của riêng mình mà bao nhiêu trí lực, anh đều dồn hết để hướng đến tương lai cho kẻ khác.

Đạo diễn Lê Cung Bắc: Tôi đang mắt ăn mắt ngũ với... UH-1

Đúng vào dịp kỷ niệm 30 năm ngày sự kiện đánh cắp chiếc trực thăng UH-1, Hãng phim TFS đã triển khai bộ phim 20 tập *Bản án UH-1*. Đạo diễn Lê Cung Bắc, người nhận thực hiện bộ phim này đã tỏ ra hứng khởi khi anh bắt gặp ở truyện phim ít nhiều kỷ niệm của riêng mình. Anh đã sống suốt quãng đời sinh viên ở Đà Lạt, đã quá quen thuộc với cà-phê Thủy Tạ ở hồ Xuân Hương. Năm 1973, khi đang học cao học ở Sài Gòn, sự kiện về chiếc UH-1 đã làm anh kinh ngạc, đồng thời trở thành đề tài bàn tán sôi nổi cho dân chúng. "Ở nhà hàng La Pagode, người ta không tin có điều đó xảy ra vì "V.C ở hầm, chạy bộ, làm sao biết lái máy bay, chắc là bọn không quân ngụy chơi nhau thôi". Anh kể lại.

Đạo diễn Lê Cung Bắc cho rằng đây là một sự kiện hy hữu. Kịch bản phim cho thấy nhân vật sống liệt song thời chiến tranh tuy chịu sự khốc liệt song cũng vô cùng lãng mạn. Anh đang mất ăn, mất ngủ, khi nghỉ tới chuyện kiếm đâu ra chiếc UH-1 để quay phim. Kinh nghiệm cho anh thấy trước đưng đến khí tài, khí cụ quân sự là khó khăn. “Nhưng gì thì gì, cứ phải gặp Hồ Duy Hùng trước đã, người mà trước kia đã làm bọn tôi thần phục! Và chưa bao giờ tôi nghĩ rằng có lúc mình được vinh dự làm phim về câu chuyện thần kỳ của anh”. Đạo diễn Lê Cung Bắc nói một cách đầy hồ hởi.

Điểm chung:

Ba người đàn ông này là người cùng thế hệ. Trong chiến tranh, họ ở ba nơi khác nhau: Người nơi miền bắc, kẻ trong chiến khu, người ở đô thị. Nhưng bây giờ họ đã tìm gặp nhau qua sự kiện chiếc máy bay UH-1. Điều họ tìm được không phải là một hành động anh hùng mà là một tấm lòng, một nhân cách của những con người biết yêu thương và biết sống cho người khác.

CÁT VŨ

(Báo *Người lao động*)

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

[Trang chính](#) | [Thời sự](#) | [Chính trị](#) | [Kinh tế](#) | [Đời sống](#) | [Pháp luật](#) | [Khoa giáo](#) | [Văn hóa](#) | [Thể g](#)

Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px.

© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.

Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

English
Trang chính
Thời sự
Đời sống
Khả năng
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thế giới
Thể thao
Ý kiến bạn đọc



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con lạc cháu hồng | Ý kiến

Cập nhật 18giờ30 - 24-10-2003

Tám năm đối kháng điện tử

Trong tám năm sử dụng không quân đánh phá Việt Nam, đế quốc xâm lược Mỹ đã áp dụng các phương tiện và biện pháp chiến tranh điện tử hiện đại, trên tất cả các mặt: trinh sát, gây nhiễu ra-đa và tiến công hỏa lực. Nhưng bằng lòng quả cảm, trí tuệ sáng tạo, lượng phòng không - không quân ta đã bắn hạ hàng nghìn máy bay hiện đại nhất của địch.

Đối mặt với nhiều loại nhiễu

Vào những năm tháng đầu cuộc chiến tranh không quân của đế quốc Mỹ mở rộng ra đánh phá miền Bắc Việt Nam (khoảng 1965-1966). Có những sợi nhiễu tiêu cực mà trẻ chăn trâu ở các làng quê thường thấy vương vãi trên bờ ruộng. Đó là những dải kim loại dát mỏng, tráng thiếc vung khắp nơi. Khi ở trên không, những sợi kim loại đó phản xạ sóng điện từ khiến cho màn hình ra-đa của các cụm pháo cao xạ, đài điều khiển tên lửa bị phủ một màu trắng đục. Các ra-đa nhìn vòng thì bị gây nhiễu khắp các góc phương vị. Nhiều tiêu cực che cho máy bay Mỹ vào đánh lén. Còn trên màn hình "phi 1, phi 2 phi 3" của đài điều khiển tên lửa, các trắc thủ rất khó đưa "đường tim" vào mục tiêu vì chúng lẫn với dải màu sữa vàng đục do nhiễu gây ra. Khí tài đã có các giải pháp kỹ thuật bằng mạch "bù gió" để khử nhiễu ròi (theo tốc độ gió), nhưng như vậy cũng không triệt để, bởi lẽ cùng lúc ấy các tốp máy bay cường kích còn mang theo máy phát sóng vô tuyến gây nhiễu tích cực chế áp sóng điện từ trường ở toàn bộ giải tần số... khiến cho đài điều khiển lại phải đối phó với nhiễu ngấm... bịt mắt trắc thủ nghiêm trọng hơn. Nhiều tiêu cực, nhiễu tích cực, nhiễu rêu nhiễu ngấm, nhiễu xung trả lời, nhiễu môi bầy... cả một loạt nhiễu hùng hậu được các bộ óc chiến tranh đồ sộ trong các tổ hợp quân sự Hoa Kỳ nghĩ ra, cùng nhiều thủ đoạn chống phá các đơn vị ra-đa không quân, pháo phòng không, tên lửa Việt Nam.

Với thủ đoạn gây nhiễu trong đội hình và ngoài đội hình bay... không quân Mỹ đã nhiều lần đột nhập đánh vào sâu các mục tiêu trọng yếu ở miền Bắc, trong đó có kho xăng Đức Giang, nhà máy điện Yên Phụ, tuyến giao thông 1A... Trước năm 1970.

"Vô quýt dày ắt có móng tay nhọn", với bản lĩnh ngoan cường và trí tuệ sáng tạo, các kỹ thuật viên và trắc thủ tên lửa phòng không đã có nhiều giải pháp "vạch nhiễu tìm thù". Chỉ có ý chí quyết tâm không đủ, những kỹ sư, sĩ quan điều khiển và trắc thủ ở nhiều tiểu đoàn hỏa lực đã bên nhau, rút kinh nghiệm qua từng trận đánh để tìm ra các thủ đoạn gây nhiễu rồi quyết liệt đối phó cả bằng giải pháp kỹ thuật và chiến thuật. Đã có nhiều sĩ quan, trắc thủ điều khiển được nhận danh hiệu Anh hùng Quân đội vì thành tích bắn máy bay trong nhiễu như Ngô Văn Tác, Đặng Minh Chức, Nguyễn Xuân Đài, Nguyễn Văn Phiệt, Phạm Trương Uy...

Làm thế nào để tìm ra tần số điều khiển đạn của đài điều khiển tên lửa loại S-75 (SAM-2)? Đối với cơ quan tình báo quốc phòng Mỹ DIA, đó là một mục tiêu trọng yếu từ những năm 1965 đến 1967. Lịch sử sẽ có ngày phanh phui sự thật những thủ đoạn đó. Sau này có tin cho rằng tại bán đảo Xi-nai (Ai-cập), Mỹ đã có trong tay những thông số tối mật của loại tên lửa này.

Tìm kiếm

Tìm th
chuy

Tìm

Web

Tìm

Kể từ khi ra quân đánh thắng trận đầu tại Ba Vì (Hà Tây) tháng 7-1965, tên lửa phòng không Việt Nam sử dụng khí tài loại S-75 đã ghi dấu ấn vào lịch sử phát triển vũ khí quân sự thế giới. Chưa ở đâu tên lửa S-75 lại có chiến công vẻ vang như cuộc chiến đấu chống tập kích bằng đường không dữ dội như ở Bắc Việt Nam. Các máy bay F.8, F.105, F4... của Mỹ, cả F111 và RB-66... sừng sỏ đều bị S.75 bắn hạ. Thế nhưng có một thời kỳ tên lửa S.75 đã gặp "trục trặc kỹ thuật", đạn bị mất điều khiển, hàng chục quả phóng lên bị rơi xuống đất!

Các sĩ quan tên lửa lại nhiều đêm mất ngủ để tìm ra nguyên nhân. Sĩ quan cấp cao của quân chủng PK-KQ đã xuống tận ghế điều khiển của các tiểu đoàn quan sát từng trận đánh. Hàng loạt câu hỏi đặt ra. Các chỉ huy cấp cao rất trân trọng những ý kiến của trác thủ và sĩ quan điều khiển trực tiếp bắn. Dần dần nguyên nhân đã sáng tỏ. Kết luận là: Đạn mất điều khiển do... nhiều. Các sĩ quan kỹ thuật đặt tên nó là "nhiều rãnh đạn". Cán bộ, chiến sĩ đã nhiều đêm ngày nghiên cứu, phát động dân chủ về quân sự, mọi người hăng hái phát biểu, nhận xét, phân tích từng thao tác, từng động thái phát sóng, lái đạn... Thì ra có trong tay tần số máy phát lệnh điều khiển rãnh đạn, không quân Mỹ đã sử dụng nhiều cường độ cao với công suất nhiều đủ lớn chế áp được sóng vô tuyến từ đài điều khiển "chỉ đạo" lên quả đạn đang bay... khiến cho đạn phóng ra khỏi bệ, gặp "cửa sóng chờ" đã không "chấp hành" theo các lệnh điều khiển. Rơi đạn, ta mất thời cơ chiến đấu, tổn thất về trang bị.

Nghiên cứu cải tiến kịp thời đạn tên lửa, Quân chủng PK-KQ đã tổ chức cả một công trường cải tiến được mở ra ở vùng núi Bắc Bộ, lần lượt khí tài của các tiểu đoàn được kéo tới "điều trị". Cùng với việc nghiên cứu phương pháp bắn phù hợp, tên lửa Việt Nam lại chiến thắng nhiều, mở ra thời kỳ bắn rơi nhiều máy bay.

Khi tổng thống Nixon lên cầm quyền, không quân Mỹ thực hiện nhiều mưu đồ tấn công đường không trắng trợn hơn. Chẳng những gây nhiều nặng, không quân Mỹ còn sử dụng chiến thuật nghi binh. 10 giờ ngày 16 tháng 4 năm 1972, 60 lần chiếc máy bay không quân chiến thuật từ Cò-rạt, Tắc Li (Thái Lan) bay vào Hà Nội. Chúng bay ở độ cao gần 10 nghìn mét, gây nhiễu giống như B52. Ra-đa của các đơn vị xác định nhầm (hoang báo) là B52 vào Hà Nội. Không quân ta xuất kích, không phát hiện được địch, địch bắn tên lửa không đối không, ta tổn thất máy bay.

Cùng ngày đoàn H61 và H57 bắn tới 30 quả đạn, nhưng không chiếc máy bay nào rơi tại chỗ. Kho xăng Đức Giang bị địch bất ngờ bố nhào đánh quyết liệt. 12 trong tổng số 14 bể lớn chứa nhiên liệu bốc cháy, 7.000 phuy dầu bị phá hủy... cuộc đối kháng điện tử bước vào thời kỳ gay go phức tạp hơn.

Đồng chí Hoàng Đình Phú, Trần Thúc Vân, Viện kỹ thuật quân sự (Việt Nam) đã góp phần không nhỏ vào sự nghiệp tác chiến điện tử thời kỳ này. Tháng 5 năm 1972, do nhiễu cường độ lớn, bộ đội Phòng không-Không quân gặp khó khăn trong phân biệt máy bay cường kích với máy bay tiêm kích, để đánh chặn chúng, trong điều kiện Mỹ sử dụng rất đông máy bay tiêm kích F.4 yểm hộ các tốp cường kích vào đánh phá. Chúng dùng cả loại F4.B vừa tiêm kích vừa ném bom, bắn tên lửa... khiến cho hiệu suất chiến đấu giảm. Các cán bộ kỹ thuật tên lửa, không quân cùng nhóm Hoàng Đình Phú, Trần Thúc Vân đã nghiên cứu khối gây nhiễu, trên máy bay F.4. Gian nan vất vả, đo mạch, ngày đêm tính toán, nhóm nghiên cứu kết luận rõ: Cách đánh của tên lửa ta không còn phù hợp. Số là trước đó, mỗi tốp máy bay mang theo 4 máy gây nhiễu, loại ALQ.71 công suất thấp, buộc đội hình bay của chúng phải thu hẹp. Giãn cách mỗi chiếc trong đội hình chỉ cho phép 100m đến 120m, thì khi ấy nhiễu mới có thể trùm kín. Đối phó lại,

các trắc thủ tên lửa chỉ cần bám sát vào giải nhiễu. Thao tác đó là đủ điều kiện, tích điện, phóng dòng , kích nổ đầu đạn trong phạm vi sát thương, diệt mục tiêu.

Sang năm 1972, số máy nhiễu được không quân Mỹ tăng cường nhiều hơn, lắp cho các tốp mục tiêu bay vào. Công suất nhiễu cao hơn, cường độ chế áp cao hơn, khả năng trùm phủ rộng hơn. Như vậy giãn cách các máy bay cho phép tăng lên (300m đến 600m). Bắn tên lửa bám giữa dài nhiễu lúc này sẽ không tạo tín hiệu kích nổ đạn, đạn vọt qua tốp mục tiêu. Kết luận quan trọng này và những thay đổi cách đánh sau đó, một lần nữa cho thấy trí tuệ bộ đội PK-KQ đã thắng. Các trắc thủ đã bám sát "tim" đài vào từng mục tiêu, đánh chắc thắng tiếp tục lập chiến công giòn giã.

Đối kháng với tên lửa Shrike AGM-45A

Tên lửa Shrike AGM-45A lắp trên các máy bay chiến đấu của Mỹ. Đó là loại tên lửa làm việc ở giải sóng 10m. Không quân Mỹ sử dụng loại này đánh vào ra-đa pháo COH-9A và đài điều khiển S-75. Tên lửa Shrike có hệ thống tự dẫn thụ động nhờ vào sóng ra-đa (của ta) ở dưới phát lên. Theo "luồng" sóng, nó bay thẳng hướng tới an-ten phát sóng lao vào sâu tới tận đài của ta nổ phá. Bán kính sát thương từ 15 đến 20m. Tầm bắn của Shrike từ 5 đến 45km.

Shrike đánh lần đầu vào ra-đa pháo COH-9A ở cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa) năm 1965. Nó còn bắn hỏng các bộ PVK của ra-đa nhìn vòng, ra-đa dẫn đường trạm 45, 47, 19... gây rất nhiều tổn thất. Năm 1972 đoàn H38 tác chiến trên chiến trường Vĩnh Linh, Nam khu 4 cũng bị Shrike đánh phá ác liệt. Nhiều tấm gương hy sinh dũng cảm. Những khó khăn của đoàn H38 là phải nguy trang, cơ động trong mưa, trận địa dầm trong nước ngập. Cán bộ, chiến sĩ tên lửa vừa cảnh giác nguy trang, phân tán khí tài, vừa quyết liệt đối phó với nhiễu và Shrike từng giây phút một. Nhiều xe bị Shrike bắn hỏng, trắc thủ, pháo thủ hy sinh anh dũng.

Ở các trận địa tên lửa chung quanh các yếu địa, đối kháng trực tiếp với hỏa lực Shrike là cuộc đấu trí quyết liệt. Bằng cách đánh táo bạo, rất "lỳ" các sĩ quan điều khiển của ta đã chớp thời cơ phòng đạn trước thời điểm Shrike bay vào. Các sĩ quan điều khiển tính toán đúng từng "khắc" để tên lửa ta diệt máy bay trước khi thao tác theo quy trình buộc Shrike văng ra khỏi luồng sóng. Thực hiện che giấu điện từ, các xe thu phát chỉ phát sóng khi có lệnh, hạn chế thấp nhất bộc lộ cánh sóng ở thời điểm "nhảy cảm". Bờn anh em biết rõ, cả một hệ thống trinh sát điện từ thường trực 24/24 giờ canh thu sục sạo sóng siêu cao tần, xác định tọa độ, đánh dấu các trận địa SAM. Máy bay trinh sát đa phổ thường xuyên canh chừng, báo động cho F105, F4B sẵn sàng tia Shrike vào các bộ an-ten, đài điều khiển. Những hành động dũng cảm, táo bạo, giải pháp thông minh chống Shrike đó chẳng những đã hạn chế được một phần thiệt hại, còn bề gây được các đợt tập kích của không quân Mỹ, giữ niềm tin cho trắc thủ. Phương pháp bắn sử dụng kính TZK ở cả hai tham số cũng là cách đánh trong điều kiện cho phép, hạn chế tên lửa tự dẫn Shrike.

Được sự giúp đỡ của các chuyên gia Liên Xô, tới năm 1973 tên lửa S-75 đã cải tiến tới 4 giai đoạn, với gần 40 nội dung kỹ thuật nhằm tăng khả năng đối phó với thủ đoạn gây nhiễu và cơ động của không quân Mỹ. Những giải pháp về chiến thuật qua trực tiếp chống nhiễu, chống Shrike của đội ngũ trắc thủ, sĩ quan tên lửa đã đóng góp vào kho kinh nghiệm đối kháng điện từ nhiều bài học quý giá.

Không quân Việt Nam cũng đứng trước thử thách của cuộc đối kháng điện từ hết sức quyết liệt với không quân Mỹ. Với loại máy bay Mig-17, Mig-21

tốc độ chưa cao. Tên lửa mang theo trên Mig-21 có cự ly bắn tương đối gần... Việc phát hiện ra các tốp máy bay địch của bộ đội ra đa dẫn đường "vạch nhiều tìm thủ" đã giúp các chỉ huy không quân dẫn các tốp máy bay Mig tiếp cận không quân Mỹ ở thế có lợi nhất. Trong màn nhiều dày đặc, các trạm dẫn đường hỗ trợ, dẫn đường trực tiếp đã khéo léo bí mật đưa máy bay ta vào công kích bất ngờ, "trên lưng" đối phương ở cự ly tiến công có hiệu quả. Cùng với tài trí và lòng quả cảm của các phi công, hàng trăm máy bay Mỹ lại bị Mig bắn rơi trong những tình huống tác chiến hiểm nghèo. Không quân Việt Nam đã chặn đánh, bẻ gãy, phá tan được nhiều mưu đồ của không quân Mỹ trong cuộc đối kháng điện tử suốt tám năm liền với không quân Mỹ.

Chiến dịch đỉnh cao đối kháng điện tử

Từ năm 1965, đến tháng 12-1972, máy bay chiến lược B52 của Mỹ ở miền Nam Việt Nam đã tham gia trực tiếp yểm trợ cho bộ binh ở các chiến trường Lào, Việt Nam, Cam-pu-chia. Những chớp lửa dữ dội từ gần 27 tấn bom trút xuống tạo thành vầng sáng kinh hoàng. Không quân Mỹ đã đặt tên chiến dịch hỗ trợ B52 bằng cái tên giật gân "Ánh sáng hồng quang" (Ane light)

Hầu như tầm với từ mặt đất đánh tới loại B52 chỉ có hỏa lực của tên lửa SA.75 mà thôi. Để đối kháng với kỳ phùng địch thủ S-75, B52 mang theo trên mình mỗi chiếc 15 máy thu tín hiệu ra đa và gây nhiễu tích cực. Suốt dải băng sóng từ 40 MHz(mê-ga-héc), kéo đến 10 ngàn 500 mê-ga-héc, các chùm loại nhiễu ngấm, nhiễu chặn, nhiễu quét tới tận của Mỹ muốn làm "mù" đối phương. Trên thực tế cả hệ thống ra đa nhìn vòng, cảnh giới, đo cao dẫn đường, ra đa ngắm bắn và cả sóng radio vô tuyến điện của ta đều bị nhiễu cường độ cao, phổ rộng, trùm kín. B52 còn hệ thống phóng đạn ALE.20, gồm 6 ống, 56 quả đạn khi bắn tạo ra những vầng hóa châu thu hút, đánh lừa tên lửa hồng ngoại bắn từ mặt đất.

Riêng loại nhiễu sợi kim loại có tám khối có tên ALE-2, bao gồm 90 bó, khi bung ra khác nào những chùm pháo phụt vĩ đại của ngày "đăng quang hoa hậu" dày đặc trên bầu trời. Các sợi dây bạc ngắn dài khác nhau này gây nhiễu rất mạnh trên băng tần E và băng tần I. Mỗi bó nhiễu tạo ra một mục tiêu B52 ảo trên màn hình ra đa đối phương, kéo dài trong thời gian 5 phút. Chưa hết, B52 còn sáu loại máy AN/ALR để gây nhiễu trong đội hình. Xấp xỉ có tới 25 thiết bị chiến tranh điện tử hỗ trợ B52 vào bầu trời khu 4 và vùng trời Hà Nội.

Còn phải kể đến đội ngũ "đồ tể" hộ tống là hàng đàn F4 bay chung quanh B52 (cũng gây nhiễu mạnh). Lại có cả RB-66 là máy bay tác chiến điện tử chuyên nghiệp với 16 máy gây nhiễu ngoài đội hình. Loại F.105G gồm bảy chiếc bảo vệ cho một B52 có nhiệm vụ chế áp các bộ phóng tên lửa bằng Shrike... Thật là một đội quân điện tử hùng hậu rùng rùng bay vào đánh phá Hà Nội, Hải Phòng. Trắc thủ Nguyễn Đình Kiên mô tả "Các màn hình ra đa trong xe UNK (xe điều khiển S-75) trắng đục như nước vo gạo". Đái trường P12 (ra đa nhìn vòng) Nguyễn Văn Tấnh đoàn H61 nhận xét: "360 độ, phương vị nào cũng có nhiễu cường độ cao". Quả thật, các trắc thủ toát mồ hôi tìm mọi giải pháp. Mọi nút điều chỉnh không hiệu quả, trên màn hình biên độ tạp lấn hết cả tín hiệu di động.

Trước đó, từ tháng 4-1972 máy bay Mỹ còn tạo ra B52 giả, bằng các tốp F4 cũng bay ở độ cao 9.000 đến 10.000m... lừa ta... Tháng 4 và tháng 5-1972 có tới 70 quả đạn tên lửa khi phóng đã bị mất điều khiển, 37 quả rơi xuống đất vì nhiễu cường độ mạnh và máy bay B52 giả...

Chiến dịch 12 ngày đêm tháng Chạp năm 1972 là đỉnh cao cuộc đọ sức, trí tuệ của lực lượng PK-KQ Việt Nam với không quân Mỹ. Một bên huy động

50% lực lượng không quân chiến lược (193 máy bay B52) hàng trăm máy bay hộ tống gây nhiễu. Gọi là đỉnh cao bởi quy mô lớn, lực lượng đông, thủ đoạn tác chiến nham hiểm mà Mỹ đã tiến hành trong suốt 12 ngày đêm tấn công đường không vào Hà Nội, Hải Phòng. Nhưng đây còn là cuộc đọ sức vô hình ác liệt bằng đối kháng điện tử, cũng đạt tới đỉnh cao giữa quân đội Việt Nam và không quân Mỹ trong thế kỷ XX.

Kết cục ra sao? Cuộc chống trả chiến dịch tiến công đường không của bộ đội PK-KQ Tháng Chạp năm 1972 đã thể hiện tài trí trong chuyển hóa thế trận kịp thời, trong cách đánh sáng tạo tài giỏi, trong hiệp đồng ăn khớp giữa ra đũa, không quân, pháo cao xạ tên lửa và lực lượng phòng không nhân dân.

Nói về cách đánh sáng tạo tài giỏi, các sĩ quan, trác thủ kháng định: Khi máy bay B52 từ nhiều hướng gây nhiễu mật mùng bay vào Hà Nội, Hải Phòng, các trạm ra đũa nhờ bố trí đội hình có vòng ngoài, vòng trong đã kịp thời báo động sớm cho hỏa lực vào "cấp 1" phát sóng, phóng đạn đúng thời cơ.

Trong màn nhiễu dày đặc, các sĩ quan điều khiển đã mưu trí chọn thời cơ phát sóng đúng, kịp chuyển phương pháp bắn thích hợp với từng trận địa, từng mục tiêu, bám máy bay trong nhiễu, phóng đạn đúng thời điểm, diệt B52 trong nhiễu, để lại nhiều bài học quý giá về tác chiến, về đối kháng điện tử, hạn chế được thấp nhất do tên lửa Shrike bắn vào.

Cuộc đối kháng điện tử thật ác liệt: 19 giờ 45 phút ngày 18-12-1972, tiểu đoàn tên lửa 78 đoàn H57 khi vào cấp 1, do nhiễu quá nặng phải đánh B52 bằng phương pháp T. Khi các trác thủ nhìn thấy B52 trên nền nhiễu thì đã quá muộn, không kịp chuyển phương pháp bắn có kết quả. Tại tiểu đoàn 57 cùng lúc ấy cũng đã phóng hai quả nhằm vào tốp F4 giả làm B52 ở độ cao 9.000m. Tính đến 20 giờ cùng ngày các bộ phóng đã bắn 11 quả đạn nhưng vì nhiễu quá nặng nên không bắn rơi chiếc B52 nào.

Lúc này SCH chiến dịch và SCH hỏa lực đã rút kinh nghiệm gay gắt, đề ra phương pháp bắn tập trung hỏa lực, tích cực sục sạo mục tiêu ở cự ly thích hợp và nhanh chóng đánh địch ở cự ly gần...

Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Phiệt cho biết: "Tín hiệu B52 rất mờ nhạt, phải tập trung cao độ mới phân biệt được trên nền nhiễu, tín hiệu Shrike còn khó thấy hơn nhiễu".

Trong ngày thứ ba đánh B52, 18 giờ 25 phút, Mỹ còn dùng máy bay F.111 "cánh cụp cánh xoè" đánh vào sân bay Bạch Mai, Nội Bài, Gia Lâm... Thủ đoạn của Mỹ hôm ấy dùng các tốp cường kích, tiêm kích bay lờn vờn vòng ngoài, như cho các loại ra đũa của ta phát sóng, tự bộc lộ trận địa, tiêu hao đạn tên lửa.

19 giờ 27 phút, trên vùng trời Pắc san (Lào) ta phát hiện bốn tốp B52 bay vào. Mig-21 được lệnh xuất kích chặn đánh B52 ở khu vực Mộc Châu, Suối Rút, nhưng do nhiễu quá nặng, không sục sạo chính xác các tốp mục tiêu được che giấu trong nhiễu. Khu vực này máy bay tác chiến điện tử RB-66, loại gây nhiễu chuyên nghiệp hoạt động mạnh... kết cục không quân phải quay về.

Cuộc đối kháng điện tử giành giật từng phút. Vào lúc 20 giờ 34 phút cùng ngày, tiểu đoàn 76 ở trận địa DT, tiểu đoàn trưởng hô bám sát tốp 626, rồi lệnh phóng một quả đạn. Lập tức tên lửa Sai-rai Mỹ bắn chính xác vào giữa trận địa, xe thu phát và xe phân phối điện nguồn bị hỏng, tiểu đoàn

mất sức chiến đấu.

Tuy nhiên rút kinh nghiệm những ngày đầu, ngày và đêm 20-12, mặc dầu Mỹ sử dụng 159 lần chiếc máy bay các loại đánh phá hàng chục điểm, nhưng tên lửa, pháo cao xạ, không quân ta đã bắn rơi 13 máy bay, trong đó có bốn chiếc B52, một chiếc F.111 bị bắn rơi tại chỗ.

Có thể nói qua những ngày đầu đối kháng điện tử và tác chiến quyết liệt, các tiểu đoàn rút kinh nghiệm ngay sau từng trận, cơ quan tác chiến phóng xe com-măng-ca sục xuống các tiểu đoàn phổ biến cách đánh mới. Nhiều nặng đã không bị mất được các trắc thủ, không lay được ý chí sáng tạo trên trận địa. Trên phổ biến "dành đạn tên lửa diệt B52, đánh chắc thắng, bắn rơi tại chỗ". Tạm tổng kết bảy ngày đêm ta bắn rơi 53 máy bay các loại, trong đó có 18 chiếc B52.

Đợt 2 tính từ ngày 25-12 là một cuộc đấu trí quyết liệt hơn, các tiểu đoàn vừa cơ động hỏa lực, chuyển hóa thế trận, thêm nhiều bộ phóng đánh từ hướng phối hợp. Đã có bài học "máu" đối phó với nhiều... Có đêm như đêm 26-12, không quân Mỹ xuất kích tới 116 lần B52, các bộ phóng S-75 của ta phóng đĩnh đạc, tiết kiệm đạn, đã bẻ gãy lần lượt từng tốp vào đánh phá Yên Viên, Thái Nguyên, Văn Điển, Hải Phòng, Việt Trì... trong nền nhiễu dày đặc. Trong một ngày ta diệt 18 máy bay (có 8 chiếc B52). Đây là trận then chốt quyết định thắng lợi chiến dịch. Tới 30-12, qua 12 ngày đêm đối kháng với chiến tranh điện tử và tiến công hỏa lực, lực lượng Phòng không-Không quân và dân quân tự vệ bắn rơi 81 máy bay các loại, có 34 chiếc "pháo đài bay" B52...

Ngày nay, tiến công hỏa lực bằng đường không đã trở thành thủ đoạn tác chiến phổ biến với trang bị tác chiến điện tử và hỏa lực hiện đại, mưu mô thủ đoạn nham hiểm. Đối kháng điện tử trở thành phương thức tác chiến chủ yếu như đã diễn ra ở vùng Vịnh lần thứ nhất, ở Kosovo, Afghanistan và Iraq đầu 2003...

Nhìn lại những ngày tháng chiến đấu quyết liệt của bộ đội PK-KQ trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tám năm tác chiến bằng hỏa lực và đối kháng điện tử, nhắc ta về một thời kỳ cả nước một lòng, dồn sức lực, trí lực, tài lực cho lực lượng PK-KQ. Một thời sôi nổi hào hùng, cả nước là thế trận phòng không thiên la địa võng. Trí tuệ Việt Nam chói sáng trước sự thán phục của bạn bè. Trí tuệ Việt Nam nhất định sẽ còn ngời sáng trong sự nghiệp thiêng liêng Bảo vệ Tổ quốc.

Thế hệ chiến sĩ trẻ hôm nay không thể nào quên những sĩ quan, kỹ sư trác thủ phi công tài giỏi của một thời đã xây nên truyền thống vẻ vang cho quân chủng PK-KQ Anh hùng.

Cuối thu 2003

TRẦN DANH BANG
(*Báo Quân đội nhân dân*)

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể g
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600đp
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- ENGLISH
- Trang chính
- Thời sự
- Chính trị
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa giáo
- Văn hóa
- Thể giới
- Thể thao
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 18 giờ 16 - 21-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng



Là một trong hai nhà tình báo vừa được phong quân hàm cấp tướng vừa được phong danh hiệu anh hùng, nhưng tên tuổi của ông đến nay vẫn chưa hề xuất hiện trên sách báo. Cuộc đời ông là một chuỗi dài những chuyện hào hùng gay cấn xuyên suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc, trong đó có hơn 20 năm hoạt động đơn độc giữa Sài Gòn. Đồng đội gọi ông là Ba Quốc, còn trong giấy tờ, ông là Đặng Trần Đức, Thiếu tướng anh hùng quân đội nhân dân Việt Nam, năm nay đã 83 tuổi.

Kỳ 1: Bước chân vào nghề

Hai năm trước, khi thu thập thông tin để viết thiên ký sự về tướng tình báo Phạm Xuân Ẩn, chúng tôi có dịp "thâm nhập" vào các mạng lưới tình báo và được gặp nhiều điệp viên siêu hạng. Chúng tôi bị cuốn hút bởi các chiến công và những câu chuyện ly kỳ của họ, đã đành là như vậy rồi. Nhưng càng thâm nhập sâu, càng hiểu nhiều hơn về họ, chúng tôi càng bị một sức cuốn hút khác, mạnh mẽ hơn. Đó là những nhân cách lớn được tạo ra từ lòng yêu nước và tâm hồn trong sáng của họ. Ai trong số họ cũng có một cuộc đời đầy sóng gió nhưng tất cả đều sống thầm lặng, sống để cống hiến. Đức tính đó cuốn hút mạnh mẽ chúng tôi, nhưng cũng gây cho chúng tôi không ít khó khăn, bởi họ không muốn nói về mình.

Lần đầu tiên chúng tôi biết về ông Ba Quốc là từ câu chuyện với ông Mười Nho, một cán bộ chỉ huy tình báo lão thành. Trong những lần nói chuyện với chúng tôi về Phạm Xuân Ẩn, ông Mười Nho có kể chuyện về ông Ba Quốc và "hứa" sẽ giới thiệu chúng tôi gặp ông - người mà ông Mười Nho cho là cũng rất "lùng lắt". Nhưng đến lần gặp sau thì ông Mười Nho lác đầu, ông nói ông đã "cố gắng hết sức mình" để thuyết phục, nhưng ông Ba Quốc không đồng ý để ai viết về mình. Chúng tôi đem câu chuyện này nói với một sĩ quan tình báo quân đội, người hay lui tới chỗ ông. Anh này cũng lác đầu: "Khó lắm. Ông ấy sống âm thầm, không muốn ai biết về những chuyện của ông ấy". Cuối cùng, chúng tôi phải nhờ đến người chỉ huy cao nhất của cơ quan tình báo quốc phòng. Đó là một vị tướng trẻ, từng làm trợ lý cho ông Ba Quốc. Vị tướng trực tiếp dẫn chúng tôi đến giới thiệu với ông Ba Quốc và cũng để "bảo lãnh". Và hoàn toàn không giống như chúng tôi hình dung. Thiếu tướng Anh hùng quân đội nhân dân Việt Nam Đặng Trần Đức không phải là một ông già nghiêm nghị, khó tính và lập dị. Ông nói chuyện vị tướng trẻ bằng một nụ cười hiền từ. Trên khuôn mặt nhiều nếp nhăn nhưng đầy thần sắc của ông vừa lộ rõ khí phách, vừa ẩn chứa những nét bao dung đôn hậu. Sau này chúng tôi mới biết, ngày xưa khi làm sĩ quan trong Đặc ủy Trung ương tình báo Sài Gòn, ông mang tên Nguyễn Văn Tá, biệt hiệu là Tá "bụt", vì dưới mắt mọi người ông "hiền như bụt".

"Anh Ba Quốc thâm nhập vào cơ quan an ninh địch lúc Pháp còn chiếm Hà Nội. Sau Hiệp định Genève, đồng chí theo Pháp di cư vào Nam, làm việc rất

Tìm kiếm
 Tìm th
 chuy
 Tìm
 Web
 Tìm

Tổng biên tập
 ĐINH THẾ HUYNH
Vài nét về báo
 Nhân Dân
Sitemap
Fonts tiếng Việt
Bài, tin đã đăng

sớm ở Sở Nghiên cứu chính trị xã hội (cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn thời Ngô Đình Diệm- PV), sau đó là sĩ quan tình báo của Phủ đặc ủy Trung ương tình báo... Mỗi tháng đồng chí có 2 lần báo cáo, mỗi báo cáo có khoảng 50-70 tin chính trị, có khi trên 100 tin. Đồng chí viết tin ra xong rồi mã hóa bằng chữ tốc ký. Phải nói cường độ lao động của đồng chí rất lớn, hoạt động trong vùng địch với tinh thần tận tụy, dũng cảm, mưu trí. Đồng chí Ba Quốc là một điển hình cơ cán tình báo đi sâu làm việc trong cơ quan an ninh tình báo cấp trung ương của địch là mục tiêu tình báo lý tưởng của bất cứ tình báo quốc tế nào, vì cơ quan này tập trung nhiều cơ mật cấp cao và đa dạng của địch. Nhờ bình phong này, đồng chí tồn tại trong cơ quan an ninh địch từ 1950 đến 1974...". Đó là lời nhận xét của thiếu tướng Nguyễn Đức Trí, nguyên thủ trưởng cơ quan tình báo miền về ông. Nhưng đó là chuyện sau này.

Còn sau đây là vài dòng tiểu sử trước khi ông "thâm nhập vào cơ quan an ninh địch" : Tháng 5-1945 ông là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng xã Thanh Trì (Hà Nội). Sau khi củng cố chính quyền xã, ông huy động nhân dân lên tham gia cuộc mít-tinh ngày 19-8 tại Nhà hát lớn Hà Nội. Sau đó được điều về Hà Nội làm công an, tham gia phá một số vụ án, trong đó có vụ án Ôn Như Hầu. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ông là đoàn trưởng mặt trận Khâm Thiên, đánh nhau với quân Pháp một tháng, sau đó được lệnh rút vào Đô Lương (Nghệ An), làm trưởng khu Đức Hòa. Tháng 5-1949, ông chuyển sang ngành tình báo quân sự và được giao nhiệm vụ vào hoạt động tại Hà Nội. Ông vào Hà Nội với danh nghĩa là đi tìm vợ con bị thất lạc. Và ông đã tận dụng tất cả các quan hệ để tìm chỗ đứng trong lòng địch. Ông nhờ một người quen, là con rể của một nhân vật rất có thế lực ở Hà Nội. Người này đưa ông đến giới thiệu với bố vợ của ông ta là Đàm Y, quận trưởng quận 1 (Hàng Trống) và là tay chân đắc lực của Tổng trấn Bắc Việt Nghiêm Xuân Thiện. Ông đã thiết lập được mối quan hệ thân tình đặc biệt với Đàm Y và chính mối quan hệ này đã tạo một bước ngoặt cho cuộc đời hoạt động tình báo của ông sau này. Từ đây, ông bước chân vào cơ quan công an của Pháp...

(Còn tiếp)

Hoàng Hải Vân-Tán Tú
(Thanh niên)

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể g
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Nestcape 6 trở lên với màn hình 800x600d
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

Trang chủ
Trong nước
Đời sống
Thế giới
Yêu trẻ
Đời sống
Pháp luật
Khỏe đẹp
Văn hóa
Tài chính
Thủ tục
Vấn đề bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 10 giờ 23 - 22-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Là một trong hai nhà tình báo vừa được phong quân hàm cấp tướng vừa được phong danh hiệu anh hùng, nhưng tên tuổi của ông đến nay vẫn chưa hề xuất hiện trên sách báo. Cuộc đời ông là một chuỗi dài những chuyện hào hùng gay cấn xuyên suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc, trong đó có hơn 20 năm hoạt động đơn độc giữa Sài Gòn. Đồng đội gọi ông là Ba Quốc, còn trong giấy tờ, ông là Đặng Trần Đức, Thiếu tướng anh hùng quân đội nhân dân Việt Nam, năm nay đã 83 tuổi.

Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân

Ông Ba Quốc nhớ lại: "Theo quy ước, sau khi thiết lập quan hệ với ông Đàm Y, tôi phải bắt liên lạc với cấp trên. Hộp thư mật đặt tại 80 Hàng Bạc. Nhưng khi tôi đến gặp cô gái cần gặp thì có một chuyện lạ. Cô ta trông thấy tôi lập tức quay vào nhà. Tôi biết ngay là có người đang theo dõi. Hộp thư coi như bị hủy bỏ..."

Tôi mất liên lạc. Mà mất liên lạc, không có chỉ đạo thì tôi không biết tiếp theo phải làm gì. Suốt cả một tuần lễ tôi rủ em vợ của ông Đàm Y và người lái xe lầy ô tô của ông ta đi chơi la cà các phòng trà và quán bia, hết nơi này đến nơi khác, đi đâu tôi cũng được giới thiệu là cháu của Đàm Y ở quê ra. Mục đích của tôi là tìm người quen để nối liên lạc. Nhưng làm cách này không được. Tôi làm quen một người phụ nữ làm công ở nhà Đàm Y, quan sát tôi biết người này có cảm tình với kháng chiến. Đó là bác Năm Gái. Tôi liêu nói thật với bác và quả đúng như nhận định của tôi. Tôi nhờ bác ra căn cứ bắt liên lạc cho tôi. Bác đi, nhưng không hiểu sao mất tích luôn, không bao giờ trở lại nữa. Hết cách. Cuối cùng tôi phải xin ông Đàm Y đưa tôi vào làm công an và sau đó xin làm luôn Đồn trưởng Công an Từ Sơn, với lý do là làm ở vị trí đó tôi mới có điều kiện tìm được vợ con. Ông Đàm Y rất có thể lực, nên việc của tôi được chấp nhận dễ dàng. Đây là đồn kiểm soát bắt hàng lậu trên các chuyến xe tuyến Hà Nội - Bắc Giang. Mục đích của tôi lúc này là tìm cho được người tin cậy để bắt liên lạc. Tôi quan sát, phát hiện trong xóm phía sau đồn có một cô gái, tên là Quy, có thể là người liên lạc của ta, nhưng không dám tiếp cận. Tôi dùng một phương pháp khác. Từ khi làm đồn trưởng, tôi lệnh cho nhân viên không được bắt hàng, tất cả hàng lậu cho đi hết. Không ai hiểu vì sao tôi làm như vậy. Dân buôn thấy tôi dễ quá, đâm ra sợ, đến mức họ phải mang hàng vào đồn bảo tôi phải làm biên bản, họ sợ tôi dễ quá sẽ bị cấp trên chuyển đi nơi khác. Thời gian này tôi tập trung nghiên cứu những tay trùm chở hàng lậu qua đây, phát hiện thấy vợ tên Đồn trưởng Bảo an (đóng cách đồn của tôi khoảng 1,5 km) cũng là trùm buôn lậu. Đến một hôm, tôi ra lệnh bắt toán bộ hàng của tên Đồn trưởng Bảo an".

Thấy chúng tôi ngạc nhiên, ông cười, nói tiếp: "Các anh có biết tôi làm như vậy để làm gì không? Là để tạo ra một sự cố, may ra tìm được người của mình, vì tôi đợi lâu quá. Và quả như tôi dự đoán. Hôm sau, tên đồn trưởng dẫn một toán lính tấn công đồn của tôi. Quân của tôi chỉ có mấy người thì làm gì được nó, nên bỏ chạy hết. Còn một mình tôi, chúng đánh tôi một trận tơi bời. Tôi không chạy, vì mục đích của tôi là để cho chúng đánh mà. Lúc

Tìm kiếm

Tìm th
chuy

Web



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

ấy nhiều dân buôn đê lên người đê đỡ đòn cho tôi, nhưng tôi cũng bị một trận đau ê ẩm, cả người bê bết máu. Khi chúng bỏ đi, cô Quý mà tôi đã kể ở trên đến đưa tôi về nhà, lấy lá thuốc rịt các vết thương cho tôi. Nhờ chuyện đó tôi mới biết chắc cô Quý là người tốt, nhưng cũng không biết chắc cô ấy có phải là người bên mình hay không. Tôi đành phải liều một lần nữa. Tôi nói với cô tôi là người của cách mạng, cần phải bắt liên lạc gấp. Tôi nhờ cô ra căn cứ tìm cách liên lạc với anh Văn Tùng, lúc đó là người chỉ huy của tôi. Cô Quý nhận lời đi theo đề nghị của tôi. Ba ngày sau cô trở lại, bảo tôi đến số 3 Hàng Khoai gặp người cần gặp. Tôi đến gặp anh Văn Tùng, báo cáo tình hình và nhận chỉ thị. Anh Văn Tùng yêu cầu tôi ra lại vùng giải phóng một thời gian để bàn cụ thể cách thức hoạt động lâu dài sau này, thời gian và địa điểm đón tôi được hẹn trước. Tôi giao công việc cho đồn phó, nói rằng tôi phải dành một thời gian đi đón vợ con.

Đến giờ hẹn, tôi được cậu giao thông ra đón. Lúc tôi và cậu ấy đang đi trên đê Đáp Cầu của sông Đuống để ra vùng giải phóng thì phát hiện một toán lính Pháp đi tuần bên kia bờ đê. Cậu ta đưa tôi xuống vệ đê để tránh toán lính, vừa đi một đoạn thì cậu giao thông dấm phải một quả mìn, mìn nổ làm cậu ta chết tại chỗ, còn tôi thì bị ngất đi. Lúc tỉnh dậy, tôi thấy có bàn tay dựng vào người. Mờ mắt ra, tôi nghe ngay giọng một cô gái: "U ơi, u ơi... Anh ấy tỉnh rồi!". Tôi chưa hiểu gì cả, thì một cụ già chạy vào ôm lấy tôi khóc nức nở: "Ôi con ơi... con của mẹ sống rồi, ơn trời phật...". Điều gì vậy? Tôi vẫn không hiểu. Tôi có quen bà này đâu... Nhưng khi tỉnh hẳn, tôi lập tức hiểu ngay, thì ra là người dân đã cứu tôi. Bà cụ biết chắc tôi là Việt Minh, nên đã nhận tôi là con, nói với bọn địch rằng con của bà ngẫu nhiên đi gần chỗ nổ mìn, không quen biết người vừa chết. Nhờ lòng dân mà tôi thoát nạn. Sau đó bà cụ đưa tôi vào bệnh viện điều trị vết thương. Một tháng sau tôi trở lại nhà ông Đàm Y và nói dối rằng trên đường đi tìm vợ con tôi đã bị bệnh sốt rét...".

Câu chuyện ông kể thật là giản dị. Bác Năm Gái làm công, cô Quý, hai mẹ con bà cụ... Họ ở khắp nơi, bây giờ kẻ mất người còn, nhưng thế hệ kế tiếp thế hệ, tấm lòng của dân là biển cả, là thiên la địa võng. Bất kể anh là ai, hễ anh chống ngoại xâm, anh yêu nước, anh làm những chuyện ích nước lợi dân thì được đùm bọc chở che, ngược lại thì anh không có đường thoát. Dân tộc Việt Nam này là như vậy, thời nào cũng vậy. Bài học đó đã thấm tụy nhiên vào máu thịt của người chiến sĩ tình báo.

Nhưng mọi chuyện chưa phải đã thuận buồm xuôi gió. Ông Đàm Y có thể tin ông, nhưng cơ quan mật vụ của Pháp thì không đơn giản. Vũ Đình Lý, Trưởng Công an Hà Nội lúc đó biết rõ ông là Việt Minh được "đánh" vào Hà Nội để hoạt động nên muốn ra lệnh bắt ông...

(Còn tiếp)

HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TÚ
(Báo *Thanh niên*)

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể g
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Nestcape 6 trở lên với màn hình 800x600đp
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- English
- Trang chính
- Thời sự
- Thế giới
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa giáo
- Văn hóa
- Thể thao
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 10 giờ 23 - 22-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Là một trong hai nhà tình báo vừa được phong quân hàm cấp tướng vừa được phong danh hiệu anh hùng, nhưng tên tuổi của ông đến nay vẫn chưa hề xuất hiện trên sách báo. Cuộc đời ông là một chuỗi dài những chuyến hào hùng gay cấn xuyên suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc, trong đó có hơn 20 năm hoạt động đơn độc giữa Sài Gòn. Đồng đội gọi ông là Ba Quốc, còn trong giấy tờ, ông là Đặng Trần Đức, Thiếu tướng anh hùng quân đội nhân dân Việt Nam, năm nay đã 83 tuổi.

Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng

Xung quanh câu chuyện quan hệ với gia đình ông Đàm Y có nhiều uẩn khúc, liên quan đến những vấn đề riêng tư nhạy cảm của gia đình ông sau này. Đó là một bí mật, nhưng không phải là bí mật của ngành tình báo, mà là bí mật về số phận của những người thân của ông, có lẽ "người ngoài" không nên biết. Ông chỉ nói rằng, ông Đàm Y không có con trai, ông ta muốn lo mọi chuyện cho ông Ba Quốc để sau này ông Ba Quốc lo cho ông ta lúc tuổi già.

Tìm kiếm

Tìm th
chuy

Web



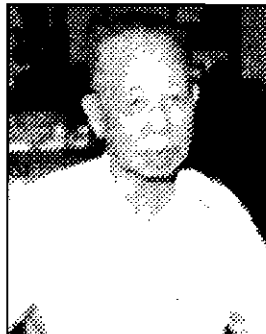
Tổng biên tập
ĐÌNH THỂ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng



Câu chuyện đó mang nhiều tình tiết hết sức tế nhị, nhưng đại khái là hai bên có một sự thỏa thuận... Trờ lại chuyện rắc rối từ cơ quan công an Hà Nội. Mặc dù ông Đàm Y có nghi ngờ ông Ba Quốc là Việt Minh, nhưng ông ta vẫn can thiệp không cho Vũ Đình Lý ra lệnh bắt ông Ba Quốc. Vì vậy ông mới được yên ổn.

Năm 1954, Hiệp định Genève được ký kết. Dịch tổ chức một đợt di cư ào ạt vào Nam. Ông được lệnh theo quân Pháp vào Nam tiếp tục hoạt động.

Nhưng có một vấn đề gay cấn không biết làm sao giải quyết được. Đó là hồ sơ nghi vấn ông làm Việt Minh vẫn đang ở chỗ Vũ Đình Lý. Với hồ sơ đó, khi vào Nam chắc chắn ông sẽ bị bắt ngay. Chỉ có cách duy nhất là nhờ ông Đàm Y. Và ông Y đã giúp ông. Với thế lực của mình, ông Đàm Y đã nói với Bạch Văn Luy, là Chánh án tòa án tối cao lúc đó, rút toàn bộ hồ sơ nghi vấn của ông ra khỏi cơ quan công an, chỉ để lại hồ sơ hành chánh. Và ông đã vào Nam với tư cách là người trong ngành công an của Pháp cùng một bản lý lịch hoàn toàn "trong sạch", không dính đến Việt Minh.

Ông bảo, khi nhận nhiệm vụ làm tình báo quân sự, khi vào hậu phương của địch ông phải làm hai chức năng: Thứ nhất là bào tin tức về địch, thường xuyên và đột xuất. Thứ hai là "hành động cách mạng", bằng cách: vô hiệu hóa âm mưu thủ đoạn của địch chống phá ta, phát hiện cán bộ của ta làm tay sai cho địch và kích động, khai thác mâu thuẫn nội bộ địch. Muốn làm được "hai chức năng" đó, phải "chui" thật sâu, "leo" thật cao vào các cơ quan cơ mật của đối phương. Đó là việc hoàn toàn không dễ chút nào. Ông nghĩ mãi chuyện đó trong đầu. Khi xuống Hải Phòng để lên tàu vào Nam, ông tìm cách làm quen với những người "có màu mặt". Tình cờ ông gặp

được một người Tây lai, đó là Ginard, Trưởng phòng nhì của Pháp. Anh ta nói với ông rằng anh ta biết người Pháp đang có kế hoạch chuyển một số vàng rất lớn về Pháp. Anh ta gợi ý : "Nếu ông quen ai có thể lực, tôi sẽ cho biết cụ thể về kế hoạch đó. Tôi muốn có tiền hoa hồng". Thế là tự nhiên ông có được một "bầu bối".

Vào Sài Gòn, ông làm việc ở Nha Công an Nam phần, nhiệm vụ là làm kế toán. Tất nhiên ông không hài lòng với việc đó. "Làm kế toán thì không thể có điều kiện làm đại sự được", ông nghĩ. Ông cố tìm cách làm sao có thể vào sâu các cơ quan cơ mật của địch. Và ông nhớ đến "vụ vàng" của Ginard. Để khai thác được vụ này, việc đầu tiên là phải tìm xem ở đây ai là người có thể lực nhất bên cạnh gia đình Ngô Đình Diệm. Qua nhiều người, ông biết người đó là Trần Kim Tuyền, là Trưởng ban công tác đặc biệt Phủ Tổng thống (Sở Nghiên cứu chính trị xã hội) . Nhưng tiếp cận với Trần Kim Tuyền không phải dễ. Ông lại phải tìm hiểu những ai là người thân của Trần Kim Tuyền. Biết được Kiều Văn Lân, chủ nhiệm báo Tự Do là bạn thân của Trần Kim Tuyền. Ông đến làm quen với ông Lân. Khi quen biết rồi, ông nói với ông Lân về "vụ vàng". Và ông Lân báo ngay việc đó với Trần Kim Tuyền. Ngay ngày hôm sau, Trần Kim Tuyền gọi ông cùng ông Lân đến. Ông nhớ lại : "Sau khi nghe tôi nói chuyện này, bác sĩ Tuyền bảo tôi dẫn Ginard đến gặp ông ta. Tôi tới cư xá Pháp tìm Ginard và đưa Ginard đến gặp bác sĩ Tuyền. Kết quả là, sau khi nghe Ginard nói cụ thể, bác sĩ Tuyền báo cáo với Ngô Đình Nhu, rồi giao nhiệm vụ cho tôi cùng với Ginard tới Ngân hàng tìm hiểu và theo dõi xem bao giờ thì người Pháp chuyển vàng xuống tàu và vàng sẽ được chuyển như thế nào. Tôi mang theo ba "đàn em" - những người người lính commando cũ, theo tôi từ Hà Nội, đó là Châu "gói", Quạ "đen" và Thạch Sanh. Lúc đó lại xảy ra một sự cố..."

Ông kể tiếp : "Trên đường đi tới Ngân hàng, tôi và ba người của tôi đột nhiên bị bắt. Người bắt chúng tôi là đại úy Nguyễn Đức Xích, trưởng phòng nhì của Lữ đoàn an ninh Phủ Tổng thống. Người ra lệnh bắt là trung tá Lữ đoàn trưởng Lý Thái Như. Tôi bị giam ở một buồng trên lầu, còn ba người của tôi bị giam ở dưới trại giam. Tôi rất phân vân, không hiểu vì sao mình bị bắt. Tôi đi làm việc cho Phủ Tổng thống mà bị người của Phủ Tổng thống bắt. Tôi nghĩ thế là hết rồi, chắc lá địch đã phát hiện ra tung tích, tôi đã bị lộ..."

(Còn tiếp)

HOÀNG HẢI VÂN - TÂN TÚ
(Báo *Thanh niên*)

* Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân

* Kỳ 1: Bước chân vào nghề

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể g
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Nestcape 6 trở lên với màn hình 800x600đp
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

English
Trang chủ
Thủ tục
Chính trị
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thể thao
Ý kiến bạn đọc



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
Cập nhật 18 giờ 33 - 24-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống

Một buổi sáng nằm trong buồng giam, đang nghĩ một chặng đường mới chưa bắt đầu mà coi như đã hết, ông Ba Quốc bỗng nghe một tiếng "soạt" nhẹ. Một mảnh giấy vo tròn ai đó vút vào sàn nhà. Ông nhặt lên, mở ra đọc, trong đó có một dòng chữ: "Bọn em bị chúng tra tấn rất tàn bạo. Chúng bắt bọn em khai anh và bọn em nhận lệnh của bác sĩ Tuyến ám sát trung tá Lý Thái Như (sửa ở kỳ 3), Lữ đoàn trưởng An ninh Phủ Tổng thống và đại tá Nguyễn Cao, tham mưu biệt bộ Phủ Tổng thống". Đó là mảnh giấy do người của ông bị giam ở dưới tìm cách ném lên. Ông nhớ lại: "Nhận được mảnh giấy đó tôi thờ phào nhẹ nhõm. Tôi biết mình đã rơi vào chỗ mâu thuẫn nội bộ giữa đám tay chân của Ngô Đình Cần (trung tá Như) và tay chân của Ngô Đình Nhu (bác sĩ Tuyến). Tôi chờ đợi và nghĩ cách đối phó, nghĩ cách khai thác mâu thuẫn này. Nằm trong phòng giam mà tôi cảm thấy lý thú vô cùng..."

Chừng một tuần lễ sau, đại úy Xích vào phòng giam gặp ông. Xích bảo: "Anh cứ yên tâm. Tôi tuy là Trưởng phòng nhì của ông Như nhưng là người của bác sĩ Tuyến. Bác sĩ Tuyến bảo tôi sẽ lo cho anh ra..."

Nghe đại úy Xích nói những lời như vậy ông nghĩ ngay đây là một thủ đoạn của Lý Thái Như. Chưa biết chúng sẽ bày trò gì đây. Nhưng ông vẫn "lật bài ngừa" với Xích: "Tôi không biết ông là người của ai, nhưng dù anh là người của ai đi nữa thì tôi vẫn kính trọng bác sĩ Tuyến, ông ấy là người có đạo đức. Còn ông Như là người bậy bạ...". Đại úy Xích ra về không nói gì thêm.

Khoảng 10 ngày tiếp đó, cũng vào một buổi sáng, một người lính vào mở cửa buồng giam dẫn ông đi. Ông nghĩ chắc chúng sẽ đưa ông đi tra tấn. Nhưng không phải. Chúng đưa ông đến một căn phòng rộng. Ở giữa có đặt một cái bàn có một người ngồi. Đứng một bên là ba người đàn em của ông, còn đứng phía bên kia là trung tá Như và những người của ông ta.

Khi ông bước vào, người ngồi giữa bảo: "Tôi là đại diện của tổng thống được giao đến xử vụ này". Nhìn sang ông, người đó hỏi: "Ông có phải là ông Tá không? Ông hãy cho biết hết những gì đã xảy ra, phải khai cho đúng sự thật". Ông kể đúng sự thật, từ chuyện bác sĩ Tuyến giao cho ông đi theo dõi vụ Pháp chuyển vàng từ ngân hàng về Pháp, đến việc bị người của trung tá Như bắt giam trên đường làm nhiệm vụ. Kể xong, ông chỉ vào Lý Thái Như nói "phịa" thêm: "Cách đây 3 ngày, ông Như một mình tới buồng giam đưa tôi lên xe jeep chờ đến bên sông Nhà Bè, bắt tôi phải ký vào một biên bản đã đánh máy sẵn với nội dung là: Tôi nhận lệnh của bác sĩ Tuyến đến ám sát trung tá Như và đại tá Cao. Tất nhiên việc đó là bịa đặt sai sự thật nên tôi không ký. Ông Như cho tôi một thời gian suy nghĩ và dọa rằng nếu tôi không ký ông ta sẽ bỏ tôi vào bao bố quẳng xuống sông...". Lý Thái Như nghe đến đó há hốc mồm, rồi nổi xung lên, định xông vào đánh ông. Nhưng người ngồi giữa trợn mắt quát: "Ông không được làm bậy. Tôi là người của tổng thống. Trước mặt tôi mà ông còn có thái độ như vậy, huống hồ... Thôi, ngày mai mời ông và người của ông dẫn ông Tá và người của

Tìm kiếm

Tìm th
chuy

Tìm

Web

Tìm

ông Tá tới Dinh Tổng thống. Tổng thống sẽ trực tiếp xử vụ này". Quay sang ông, người đại diện tổng thống nói tiếp: "Tôi cũng báo cho ông Tá biết là ông hãy yên tâm. Người của ông cũng đã báo hết cho tôi nghe chuyện này rồi". Nhìn nét mặt trung tá Như ông thấy ông ta không giấu được vẻ lo lắng. Ông ta lo lắng tột độ...

Sau đó, Lý Thái Như đưa ông về phòng của ông ta, lấy rượu mời ông và tỏ ra rất ân hận. Như bật khóc và nói với ông như năn nỉ: "Mong anh thương tình. Ngày mai vào gặp tổng thống mà anh nói như thế này thì sự nghiệp của tôi sẽ tan thành mây khói". Ông trả lời lấp lửng: "Trung tá làm sao thì tôi cũng làm như vậy mà..."

Sáng hôm sau, ông kể: "Lý Thái Như và người của ông ta đưa chúng tôi tới tầng hầm của Dinh Độc lập. Tại đây tôi đã thấy bác sĩ Trần Kim Tuyền và mấy người khác chờ sẵn. Đợi khoảng 1 tiếng, Vũ Văn Hải, Chánh văn phòng của Ngô Đình Diệm xuống, bảo rằng ông Diệm hôm nay bận tiếp khách ngoại quốc không đến được, tổng thống sẽ có quyết định sau, bây giờ ai làm gì thì về làm việc ấy... Phía bác sĩ Tuyền vui như thắng trận. Họ công kênh tôi về cơ quan như một người hùng. Hôm đó bác sĩ Tuyền tặng tôi 1.000 đồng, bảo mang về cho nhà tôi yên tâm rồi tiếp tục làm nhiệm vụ, công việc vẫn chưa xong đâu...". Một tháng sau, trung tá Lý Thái Như bị cách chức. Bác sĩ Tuyền được bổ nhiệm làm Giám đốc Sở này Nghiên cứu chính trị xã hội (Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống) thay Vũ Tiến Huân. Ông chính thức được điều về Sở này, với cấp bậc là chuyên viên 3.

Cần biết, để trở thành một cán bộ chính thức của Sở Nghiên cứu chính trị - xã hội, phải có đủ ba điều kiện: Một, phải là đảng viên đảng Cần lao; hai, phải là người Công giáo; ba, phải là người miền Trung. Nhưng vì ông đã "lập công lớn", nên Trần Kim Tuyền bảo: "Anh là trường hợp đặc biệt". Bác sĩ Tuyền chỉ khuyên ông vào đạo Công giáo. Ông Tuyền cũng giao cho linh mục Thụ làm người bồi dưỡng giáo lý và giao cho Hoàng Ngọc Diệp, Phó giám đốc Sở Nghiên cứu chính trị - xã hội làm "cha đỡ đầu" cho ông. Từ đây ông trở thành người "hoàn toàn tin cậy" của Trần Kim Tuyền...

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TÂN TỬ
(Báo *Thanh niên*)

* Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng

* Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân

* Kỳ 1: Bước chân vào nghề

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể thao
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600d
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

ENGLISH
Trang chính
Thời sự
Chính trị
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thế giới
Thể thao
Ý kiến bạn đọc



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
Cập nhật 18 giờ 3 - 25-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"

Như mọi người đều biết, Hiệp định Genève được ký kết năm 1954, những người cộng sản và nhân dân Việt Nam vẫn thành thật tin rằng hai năm sau sẽ tổng tuyển cử thống nhất nước nhà. Nhưng Ngô Đình Diệm thì không quan tâm đến bản Hiệp định và nguyện vọng của nhân dân. Với sự hậu thuẫn của Mỹ, Diệm phé truất Bảo Đại, xây dựng miền Nam thành "nước Việt Nam Cộng hòa".

Vì chủ trương nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định Genève, nên Đảng Cộng sản chủ trương không đấu tranh vũ trang. Ngay cả khi biết chắc chính quyền Ngô Đình Diệm không thi hành Hiệp định, Đảng vẫn chỉ cho phép tiến hành đấu tranh chính trị, đấu tranh "đổi thi hành Hiệp định Genève". Trong khi đó, Ngô Đình Diệm triệt để thực hiện chính sách "tố cộng, diệt cộng", lê máy chém khắp miền Nam. Hậu quả là thực lực của cách mạng cũng như phong trào yêu nước của nhân dân đều bị chìm trong biển máu. Ở Sài Gòn, chính quyền Ngô Đình Diệm một mặt thực hiện chính sách "tố cộng, diệt cộng", một mặt tiến hành dẹp các giáo phái võ trang thân Pháp. Để củng cố vị trí của mình, chính quyền Ngô Đình Diệm mà người "chèo lái" thực chất là Ngô Đình Nhu, đã dần dần dần biến thành chế độ độc tài "gia đình trị". Trong đó, người "lãnh đạo tinh thần" bên trên là ông anh ruột Ngô Đình Diệm - Tổng Giám mục Ngô Đình Thục. Điều hành trực tiếp công việc của chính phủ là một ông em ruột - cố vấn Ngô Đình Nhu. Trực tiếp "cai quản" miền trung cũng là một ông em ruột - Ngô Đình Cẩn. Chế độ Ngô Đình Diệm ngay sau khi hình thành đã bộc lộ nhiều mâu thuẫn và những mâu thuẫn đó ngày càng trở nên gay gắt. Ngay trong gia đình họ cũng bộc lộ mâu thuẫn. Đó là mâu thuẫn giữa Ngô Đình Nhu với Ngô Đình Cẩn. Lâu nay sách báo viết về gia đình họ Ngô thường miêu tả Ngô Đình Cẩn là một anh nhà quê bất tài "chân đi quóc gỗ, miệng nhai trầu", nhưng tướng tình báo Phạm Xuân Ẩn thì cho rằng "Ngô Đình Cẩn là một người rất tài giỏi, nếu anh em Diệm - Nhu nghe lời Cẩn thì chưa chắc chế độ Ngô Đình Diệm đã sụp đổ lúc đó". Nhưng đó là chuyện không liên quan đến thiên ký sự này. Chúng tôi muốn nói lướt qua một chút để bạn đọc hiểu thêm nhân vật chính của chúng ta lúc này đang ở trong một bối cảnh như thế nào.

Tuy là "lãnh chúa miền trung", nhưng Ngô Đình Cẩn vẫn "thò tay" rất sâu vào hầu hết các vấn đề ở Sài Gòn, nhất là "vấn đề nhân sự". Ngô Đình Cẩn muốn tìm cách đưa người thân tín gốc miền trung của mình vào các cương vị trọng yếu trong chế độ, còn Ngô Đình Nhu thì thích dùng người Bắc di cư. Ngô Đình Nhu đặc biệt tin dùng Trần Kim Tuyến, còn Ngô Đình Cẩn thì rất ghét Tuyến, muốn đưa người của ông ta thay Tuyến. Vì vậy mới có chuyện đàn em của Cẩn tìm cách hãm hại Tuyến và nhân vật chính của chúng ta đã khai thác một cách ngoạn mục "sự cố" đó để củng cố vị trí của mình trong cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống.

Không thấy ông nói về kết quả của "vụ vàng", chúng tôi thắc mắc. Ông cười: "Sau đó là việc của họ. Được việc của mình rồi, tôi không quan tâm đến vụ ấy nữa". Nghe ông nói một câu như vậy chúng tôi hiểu rõ hơn về tính cách của ông: Tính mục đích của nhà tình báo này là rất cao. Ông

Tìm kiếm

Tìm th
chuy

Web

không quan tâm đến những gì không liên quan đến nhiệm vụ của mình.

Trở thành chuyên viên của Sở Nghiên cứu chính trị, ông Ba Quốc tập trung nghiên cứu tất cả những công việc của cơ quan này và bắt đầu khai thác những gì có thể khai thác. Ông nói thành thật : "Tôi không được đào tạo gì nhiều, học vấn cũng vậy mà nghiệp vụ tình báo cũng vậy. Chỉ đến khi vào trong lòng địch tôi mới tự học. Ban đầu tôi hơi lo vì vào đây tiếp xúc với toàn là luật sư, bác sĩ, trí thức... mà mình từ miền bắc vào, trông nhà quê lắm. Nhưng sau một thời gian học hỏi, thích nghi, tôi thấy bọn họ cũng không hơn gì mình, cả về kiến thức, về nghiệp vụ... Từ đó tôi thấy tự tin hơn". Ông làm việc tận tụy, chu đáo, mẫn cán để tạo lòng tin cho Trần Kim Tuyến.

Vừa thể hiện "tính chuyên nghiệp" trong công việc hàng ngày, ông vừa nhanh chóng tìm hiểu để biết rõ những cái mạnh và cái yếu của cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống, ngoài chức năng, nhiệm vụ và các thủ đoạn của nó. Ông kể : "Năm 1956, Mỹ cấp cho Sở Nghiên cứu chính trị xã hội (Phòng 4) 50 triệu đồng (tiền Sài Gòn lúc đó) để tổ chức biệt kích đánh phá miền Bắc. Biệt kích thì chọn những người công giáo di cư, hầu hết là người Bùi Chu-Phát Diệm để người Mỹ huấn luyện. Còn số tiền đó thì dùng để mua một chiếc tàu viễn dương loại tốt. Nhưng, bác sĩ Tuyến lại quan tâm đến việc khác nhiều hơn, nên ông ta đã dùng 30 triệu dùng để chi cho công việc của Đảng Cần Lao và củng cố Tổng liên đoàn lao động của Bùi Lương để chống lại Tổng liên đoàn lao công của Trần Quốc Bửu do Mỹ khống chế. Số tiền còn lại đi mua tàu, bị Phòng 4 ăn bớt một ít, người đi mua ăn bớt một ít nữa, nên chỉ mua được một chiếc tàu cũ nát không ra gì. Sau chương trình đó, Mỹ vẫn nhận được tin tức về miền Bắc, nhưng dùng một cái người Mỹ sinh nghi. Bởi họ kiểm tra những tin tức đó, thấy không phải gửi trực tiếp từ Hà Nội mà lấy từ người của Trần Kim Tuyến ở Lào và Campuchia. Năm 1958, người Mỹ yêu cầu kiểm soát chương trình này. Để đối phó, Trần Kim Tuyến tạo sự cố cho tàu nổ luôn ngoài khơi, cho phép thuyền trưởng và thuyền phó nhảy trước khỏi tàu để thoát nạn". Đó là một trong những câu chuyện cho thấy chính quyền Ngô Đình Diệm và bản thân Trần Kim Tuyến nhận viện trợ của Mỹ mà bắt đầu "qua mặt" người Mỹ như thế nào. Những việc đại loại như thế ông đều theo dõi kỹ, để "biết địch, biết ta".

Năm 1956, địch bắt đầu đánh phá ác liệt các "cơ sở nằm vùng của Việt cộng". Người chỉ huy trực tiếp của ông là ông Ba Hội cũng bị bắt. Trong bối cảnh đó, Trần Kim Tuyến bắt ngờ giao cho ông thực hiện một kế hoạch đặc biệt. Đó là một vụ án cực kỳ quan trọng mà đích thân Ngô Đình Nhu phải chỉ đạo trực tiếp và theo dõi từng ngày một. Còn đối với ông, đây là một công việc vô cùng gay cấn...

(Còn tiếp)

HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TÚ
(Báo *Thanh niên*)

* Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống

* Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng

* Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân

* Kỳ 1: Bước chân vào nghề

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px.
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

ENGLISH
Trang chính
Thời sự
Chính trị
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thể thao
Ý kiến bạn đọc



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt
Bàì, tin đã đăng

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
Cập nhật 18 giờ 5 - 26-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định

Ông Ba Quốc kể: "Chuyện là như thế này. Một đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định đang hoạt động ở nội thành tên Huỳnh Kim Hiệp, là một tên phản bội, làm tay sai cho địch. Nghề nghiệp công khai của hắn là thư ký bưu điện. Hiệp đã nhiều lần đến Sở Nghiên cứu chính trị của Trần Kim Tuyến báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức cách mạng ở Sài Gòn. Trần Kim Tuyến giao cho tôi phụ trách vụ này.

Tôi được giao quản lý, khai thác Huỳnh Kim Hiệp. Hiệp trực tiếp báo cáo tình hình hằng ngày cho tôi, tôi trả lương cho hắn mỗi tháng 1.000 đồng. Trần Kim Tuyến cũng giao cho tôi hai đội ngoại tuyến để theo dõi toàn bộ hoạt động của Đặc khu ủy Sài Gòn - Gia Định. Hiệp báo tất cả danh sách đặc khu ủy, gồm bí thư và chín đặc khu ủy viên, nơi ở và các hoạt động hằng ngày của họ. Tôi dùng 2 đội ngoại tuyến đi trinh sát theo dõi mọi hoạt động của đặc khu ủy. Đây là một vụ án đặc biệt, nên Ngô Đình Nhu trực tiếp theo dõi. Tôi phải làm báo cáo mọi diễn biến hằng ngày của từng thành viên đặc khu ủy trình lên Trần Kim Tuyến hoặc Phó giám đốc Sở Nghiên cứu chính trị xã hội Hoàng Ngọc Diệp để những người này báo cáo lên Ngô Đình Nhu..."

Đây quả là một vụ hết sức cam go. Chúng tôi hỏi: "Những người trong đặc khu ủy lúc đó đang ở đâu?". Ông Quốc nói: "Ở trong nội thành Sài Gòn cả. Bí thư tên là Trình Văn Thanh, làm nghề sửa radio ở tiệm radio Nguyễn Văn Ba trên đường Nguyễn Trãi, còn chín ông kia mỗi ông làm việc và ở mỗi nơi khác nhau, rải rác trong thành phố. Thông qua các đội ngoại tuyến tôi nắm chắc hết, cả lý lịch, hình ảnh, quy luật hoạt động...". "Ông có báo cáo lên cấp trên không?". "Làm sao mà báo được. Không thể báo tin này về tổ chức của mình được, vì trước hết anh Ba Hội, người chỉ huy của tôi đã bị bắt, tôi không biết liên lạc với ai. Thứ nữa là địch theo dõi vụ này rất chặt, theo dõi từng chút một, tôi không thể và không có thì giờ tìm cách liên lạc, mà nếu tìm cách báo được thì chắc chắn mấy ông này đã bị bắt hết rồi. Vì vậy tôi phải tùy cơ ứng biến... Suốt trong thời gian theo dõi, tôi luôn luôn nghĩ cách tốt nhất để cứu những người này, nhưng tôi hoạt động đơn thương độc mã, nghĩ mãi vẫn chưa tìm ra cách. Nếu để lộ thì tôi sẽ mất mạng. Mạng sống của tôi là chuyện nhỏ, nhưng vấn đề là nếu tôi bị lộ thì chắc chắn những người kia sẽ bị tóm gọn, đó là chuyện lớn hơn nhiều..."

Giữa lúc cam go đó thì có một sự cố xảy ra, cũng hết sức nguy hiểm. Ông nhớ lại: "Khi tôi đang theo dõi vụ này thì có một công văn bên Tổng nha Cảnh sát gửi sang Sở Nghiên cứu chính trị xã hội, kèm theo lệnh truy bắt một người có tên là Thọ...". "Thọ là ai vậy?". "Thọ là tôi chứ còn ai vào đây nữa... Câu chuyện là như thế này. Khi anh Ba Hội liên lạc với tôi trước đó, thỉnh thoảng chúng tôi có đến nhà một người tên là Tài Luy. Tài Luy làm tài xế bên Bộ Tư pháp. Những lần gặp Tài Luy, anh Ba Hội gọi tên tôi là Thọ. Lúc anh Ba Hội bị bắt thì Tài Luy cũng bị bắt luôn. Anh Ba Hội bị địch tra tấn vô cùng tàn bạo, nhưng anh vẫn kiên trung bất khuất, không những không khai báo mà còn không để lộ bất cứ một dấu hiệu nào để địch có thể lần ra

Web

dấu tích của đồng đội. Đó cũng là niềm khích lệ rất lớn đối với tôi trong suốt cả đời hoạt động tình báo của mình. Nhưng Tài Luy thì khác. Anh ta đã khai ra tôi. Anh ấy khai người mang tên Thọ làm ở Tổng nha Cảnh sát kèm theo bản mô tả hình dáng, đúng là tôi. Tài Luy chỉ biết tôi tên là Thọ thôi, không biết tên khác. Bên tổng nha điều tra, căn cứ vào hình dáng, cũng nghi vấn, nên gửi công văn yêu cầu truy bắt...". "Lúc đó ông đối phó như thế nào?". Ông kể tiếp: "Công văn đó gửi cho văn phòng, văn phòng đưa trực tiếp cho Trần Kim Tuyền. Bác sĩ Tuyền giao hồ sơ đó cho tôi, bảo rằng: *Anh điều tra xem đó là thằng nào?* Tôi bảo: *Vâng...*". "Rồi ông làm thế nào?". Ông cười: "Tôi giao việc đó cho Phòng 1 của Sở Nghiên cứu chính trị, ém luôn bản mô tả về hình dáng, bảo họ điều tra có ai tên là Thọ từ tổng nha chuyển sang không. Sau khi thẩm tra hồ sơ, Phòng 1 bảo không có ai tên là Thọ từ tổng nha chuyển sang cả. Tôi báo lại cho Trần Kim Tuyền. Bác sĩ Tuyền cũng tin như vậy, không yêu cầu điều tra thêm. Thế là tôi thoát nạn. Thật hú hồn..."

Trở lại vụ đặc khu ủy. Ông kể tiếp: "Sau ba tháng theo dõi vụ án, Ngô Đình Nhu đột nhiên quyết định phá án. Kế hoạch hốt gọn đặc khu ủy được giao cho Giám đốc An ninh quân đội Nguyễn Văn Thắng. Tôi có nhiệm vụ theo dõi. Tôi phải bàn giao toàn bộ hồ sơ, nhận dạng, địa điểm... của toàn bộ các thành viên đặc khu ủy cho đại úy Nguyễn Văn Thắng để lực lượng An ninh quân đội tiến hành bắt. Kế hoạch phá án hết sức chặt chẽ và bí mật hoàn toàn. Đến nước này thì tôi đành phải liều..."

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TÂN TỬ
(Báo *Thanh niên*)

- * Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"
- * Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống
- * Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng
- * Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân
- * Kỳ 1: Bước chân vào nghề

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể thao
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhan Dan

- English
- Trang chiuat
- Thoi su
- Chinh tri
- Kinh te
- Doi song
- Phap luat
- Khoa hoc
- Van hoa
- Thi gioi
- Thi thao
- Y tiao ban don

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 18 giờ 32 - 27-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)

Trước tình huống này, đúng là ông phải liều, không có cách nào khác. “Ông liều như thế nào?”, chúng tôi hỏi. Ông kể: “Tôi phải bàn giao cho Giám đốc An ninh quân đội từng người một, bàn giao một cách cụ thể tên tuổi, địa chỉ nhân dạng, anh này là bí thư, anh kia là đặc khu ủy viên... để nó bắt. Theo kế hoạch là ngày thứ Hai phải bắt. Tôi tính toán phải liều cứu cho được những người này, nên tôi bàn giao cho đại úy Thăng vào ngày thứ Sáu tuần trước. Đại úy Thăng và người của anh ta có ba ngày để theo dõi, nghiê cứu địa hình ở tất cả những nơi có người của đặc khu ủy. Trong thời gian đó tôi cũng sẽ kịp thực hiện kế hoạch của tôi”.

“Ông có kế hoạch gì vậy?”. Ông cười: “Kế hoạch là như thế này. Khi bàn giao xong đâu vào đó, tôi đến ngay tiệm radio Nguyễn Văn Ba trên đường Nguyễn Trãi, nơi ông Trịnh Văn Thanh đang làm nghề công khai. Tôi phải đến ngay lúc người của tôi đã chấm dứt việc theo dõi và người của đại úy Thăng chưa kịp triển khai kế hoạch theo dõi, như vậy mới bảo đảm an toàn. Lúc tôi đến, tôi thấy ông Thanh đang sửa radio bên trong. Tôi đã nhìn kỹ ảnh của ông nên biết ngay đây là Bí thư Đặc khu ủy. Tưởng tôi là khách hàng ông hỏi tôi cần gì. Tôi không trả lời mà tranh thủ nói nhanh với ông: *Thăng Huỳnh Kim Hiệp đã phản bội. Sáng thứ Hai anh và toàn bộ người của anh sẽ bị chúng bắt hết.* Nói xong tôi đi ngay. Ra đường tôi ngoảnh lại thì thấy ông Thanh vẫn còn ngẩn người nhìn theo...”.

“Bảo được tin cho ông Trịnh Văn Thanh ông còn lo lắng không?”. “Tôi vừa yên tâm vừa lo lắng. Yên tâm là vì tôi biết nhận được tin đó ông Thanh và những người trong đặc khu ủy sẽ có cách thoát nạn. Tuy họ hoàn toàn không biết tôi là ai, nhưng chỉ riêng việc tôi báo cho họ tin đó thì họ phải biết là họ đã bị lộ, họ đang gặp nguy hiểm. Còn lo thì tất nhiên rồi. Khi kế hoạch phá án của Ngô Đình Nhu không thành công, chúng sẽ truy thông tin lộ từ đâu...”. Nhưng đó là chuyện sau này.

Và sau đây là việc “phá án”. Ông kể tiếp: “Sau ba ngày theo dõi, sáng thứ Hai bọn chúng thực hiện việc bắt người. Từng nhóm được khai đến các địa điểm khác nhau. Nguyễn Văn Thăng dẫn một toán lính đến bắt ông Trịnh Văn Thanh. Tôi cùng đi với Thăng để theo dõi. Hai chiếc xe Jeep đậu núp sau hàng cây xé cửa tiệm Radio Nguyễn Văn Ba và năm chiếc mô tô núp quanh đó chờ đợi. Mục đích của chúng là bắt cóc ông Thanh ngay trên đường để tránh “bứt dây động rừng”. Lúc đó tôi rất hồi hộp, nhưng tất nhiên vẫn giữ được khuôn mặt bình thản. Đúng 7h30, tôi thấy ông Thanh lù lù dấn chiếc xe gắn máy từ tiệm Radia lên đường Nguyễn Trãi. Tôi hơi hốt hoảng bụng bảo dạ: *Thôi chết rồi, mình đã nói rõ như thế mà cha này tự dẫn thẳng vào miệng cọp.* Nhưng một thoáng sau tôi lại nghĩ: *Chắc là cha này kiêu. Nếu vậy thì cha này sẽ có cách....* Tôi dán mắt vào ông Thanh quan sát. Tôi thấy ông chống chân xe máy lên, đạp cho nổ máy. Cùng lúc đó hai chiếc xe Jeep và năm chiếc mô tô cũng nổ máy. Ông cho xe nổ máy xong, nhìn lạ phía sau nhếch mép cười, rồi chạy thẳng. Khi nhìn ông Thanh nhếch mép cười, tôi nghĩ: *chà chà... chắc là cha này có âm mưu gì rồi.* Lập tức hai chiếc

Web



Tổng biên tập
 ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét vẽ báo
 Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt
 Bài, tin đã đăng

xe Jeep và toán mô tô của an ninh quân đội rượt theo. Tim tôi như đứng lại mặc dù tôi vẫn giữ về bên ngoài hoàn toàn bình tĩnh. Ông Thanh chạy được một đoạn, đến chợ An Đông, loáng một cái ông nhấc xe lên vỉa hè. Hai chiếc xe Jeep và toán mô tô cứ thế rượt tới, thắng không kịp, lao ngay vào mấy chiếc xích lô. Lập tức, mấy anh xích lô và một đám đông dân chúng chặn xe của bọn an ninh quân đội lại, đòi bắt đền. Thừa cơ, ông Trình Văn Thanh chạy vào chợ An Đông trốn mất...". "Còn chín người kia thì sao?". "Chín người kia cũng trốn luôn, chúng không bắt được ai cả. Vụ này tôi thấy lý thú quá".

"Sau đó thì việc gì diễn ra?". "Để sống những người kia, Ngô Đình Nhu lỏng lẻo lên. Sự việc nghiêm trọng tới mức Nguyễn Văn Thắng bị mất chức Giám đốc An ninh quân đội. Còn tôi thì vô can. Vì tôi đã bàn giao toàn bộ cho An ninh quân đội, không còn trách nhiệm gì nữa".

"Ông có biết Trình Văn Thanh là ai không?". "Không. Tôi chỉ biết ông ấy là Bí thư Đặc khu ủy Sài Gòn-Gia Định lúc đó. Sau này tôi mới nghe nói đó là ông Nguyễn Văn Linh". Chúng tôi giờ lại lịch sử Đảng, thấy quả đúng là Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh làm Bí thư Đặc khu ủy Sài Gòn-Gia Định vào năm 1955-1957, là thời gian diễn ra sự kiện này.

Chúng tôi thắc mắc : "Lúc đó ông đã bàn giao toàn bộ công việc cho An ninh quân đội nên về nguyên tắc thì ông không chịu trách nhiệm gì, nhưng Trần Kim Tuyến có nghi ngờ gì ông không?". Ông nói : "Trần Kim Tuyến không tỏ ra có chút nghi ngờ nào. Ngay sau vụ đó, bác sĩ Tuyến giao cho tôi hai nhiệm vụ hết sức nguy hiểm : Aám sát ông hoàng Norodom Shihanouk và bắt ba lãnh tụ Hòa Hảo...".

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TÚ
(Báo *Thanh niên*)

* **Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định**

* **Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"**

* **Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống**

* **Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng**

* **Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân**

* **Kỳ 1: Bước chân vào nghề**

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhan Dan

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể g
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600đp
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- ENGLISH
- Trang chính
- Thời sự
- Chính trị
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa giáo
- Văn hóa
- Thể thao
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 17 giờ 56 - 28-2-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm

Lúc mới lên nắm quyền, anh em Ngô Đình Diệm đã bị các giáo phái võ trang Cao Đài, Hòa Hảo và quân Bình Xuyên gây rất nhiều khó khăn. Các nhóm võ trang này trước đây được người Pháp hậu thuẫn, khi người Pháp rút khỏi Việt Nam, họ muốn lập các "lãnh địa", không phục tùng chính quyền Ngô Đình Diệm.

Đẹp cho được lực lượng võ trang của các giáo phái là một trong những mục tiêu trước mắt của họ Ngô.

Phật giáo Hòa Hảo là một giáo phái có lực lượng vũ trang hùng hậu ở miền Tây Nam Bộ lúc đó. Liên tục trong những năm 1955-1956, chính quyền Ngô Đình Diệm đã phải mở nhiều chiến dịch truy quét, đồng thời dùng các thủ đoạn để vô hiệu hóa những người cầm đầu, nhằm dẹp cho được lực lượng này.

Trở lại công việc của ông Ba Quốc. Ông được bác sĩ Trần Kim Tuyến giao đũa bắt cho bằng được Trịnh Quốc Khánh, một trong các lãnh tụ "Hòa Hảo dân xã" (cùng hai người nữa là Sỹ Thanh và Văn Phúc). Trần Kim Tuyến nói rằng, nhân vụ lụt ở miền Tây năm 1956, Mỹ có ý định đưa thủy quân lục chiến xuống, danh nghĩa là cứu lụt, để "nắm" quân đội Hòa Hảo. Lại có từ Mỹ sắp đưa Huỳnh Văn Nhứt, em của Huỳnh Phú Sổ (lãnh tụ Hòa Hảo, đã chết) về thay vị trí của Huỳnh Phú Sổ. Như đã nói, anh em Ngô Đình Diệm được người Mỹ "dựng" lên, nhưng lại không muốn người Mỹ "xía" sâu vào nội bộ chính quyền. Biết tin đó Ngô Đình Nhu rất sốt ruột, giục Trần Kim Tuyến sớm "ra tay". Ngô Đình Nhu đã trực tiếp viết thư cho Trịnh Quốc Khánh, mời Khánh về Sài Gòn "để dàn xếp thống nhất lực lượng Hòa Hảo với quân đội quốc gia". Thực chất là lừa để bắt Khánh. Nhưng Khánh vẫn nhận lời.

"Sứ mạng" của ông là xuống "mời" Khánh về. Nhưng đây là một "sứ mạng" cực kỳ nguy hiểm. Ông nhớ lại trước đây Nguyễn Ngọc Thơ, tỉnh trưởng Cần Thơ, cũng mời Ba Cụt (Lê Quang Vinh, một trong những người chỉ huy quân sự Hòa Hảo) về tỉnh, với danh nghĩa là mời ra thương thuyết, nhưng rồi bắt Ba Cụt và giết đi. Lần này làm sao mà Trịnh Quốc Khánh có thể từ Ngô Đình Nhu được? Mà Khánh đã không tin Ngô Đình Nhu thì lấy gì đảm bảo rằng Khánh không giết ông? Bởi vậy chuyến đi lần này chết nhiều hơn sống.

Ông kể: "Tôi đi mang theo ba người, dùng hai chiếc traction. Đến An Giang chúng tôi tới Tổ đình nghỉ ngơi, rồi gặp Trịnh Quốc Khánh. Tôi nói lại vớ Khánh bức thư của Ngô Đình Nhu và bảo rằng tôi được Nhu cử đến mời Khánh về Sài Gòn. Khánh bảo ông ta sẽ đi với tôi về Sài Gòn. Sau đó tôi được Khánh cùng các bộ lão Hòa Hảo khoản đãi rất thịnh trọng ngay trong Tổ đình. Tôi tranh thủ gặp riêng Khánh và nói thẳng: *Một bên thì rắp tâm muốn bắt, một bên thì nằm im chờ thời cơ. Tôi đến đây là theo lệnh của ông Nhu, nhưng về phía cá nhân thì tôi rất có cảm tình với các ông. Ông hãy nhớ*

Tìm kiếm

Web



Tổng biên tập
 ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
 Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

rằng không bao giờ có sự phối hợp giữa quân đội của các ông với quân đội của chính phủ cả. Vì vậy tôi khuyên ông không nên về... Khánh không nghe tôi, ông ta nói: *Thôi được rồi, không sao đâu, ông yên tâm đi...*".

"Khuyến như vậy ông không sợ à? Biết đâu Khánh sẽ báo lại với Ngô Đình Nhu chuyện đó...", chúng tôi hỏi. "Tất nhiên là tôi sợ chứ. Nhưng trong tình thế đó mình phải phá chúng nó. Mà phá chúng nó thì phải chấp nhận nguy hiểm thôi. Tôi vào trong lòng địch, tôi phải thực hiện mấy nguyên tắc...". Ông nói lại các "chức năng" của người làm tình báo mà ông được giao khi mở nhận nhiệm vụ, trong đó có việc "kích động và khai thác mâu thuẫn nội bộ địch".

Ông kể tiếp: "Sáng hôm sau tôi đưa Khánh về Sài Gòn. Tôi đi một xe, Khánh đi một xe, xe của Khánh đi trước, xe của tôi đi sau. Khánh yêu cầu xe ông ta đi để tài xế của ông ta lái, tôi đồng ý. Tôi đã đề phòng trước nên bảo tài xế chạy tốc độ tối đa 70 km/giờ. Nhưng không ngờ lúc vừa ra khỏi thị xã thì độ nhiên xe của Khánh tăng tốc độ, nó chạy vùn vụt tới hơn 100 km/giờ, xe tôi không đuổi kịp. Tôi thầm nghĩ: *Chắc cha này mưu đồ trốn đây. Xe của tôi rượt theo, mấy lần suýt lộn nhào mỗi lần qua cầu. Đến bắc Mỹ Thuận thì đuổi kịp, tôi lệnh cho người của tôi cầm tay Khánh, đưa về Sài Gòn, đem giam ở trại giam Gia Định*".

"Ông khuyên Khánh đừng về, tại sao ông lại bắt Khánh?". Ông bảo Khánh ở trong "căn cứ" của mình mà không đi thì ông không sao, nhưng để dẫn đi trên đường mà chạy trốn thì ông sẽ "lãnh đủ".

"Sự việc sau đó diễn biến như thế nào?". "Ngô Đình Nhu rất hài lòng về việc này. Còn Trịnh Quốc Khánh thì rất biết ơn tôi, vì tôi có thiện chí. Tôi bác với ông ta rằng tôi rất tiếc khi phải hành động như vậy với ông ta, vì tôi không còn cách nào khác. Khánh nói thật là ông ta nhận lời về Sài Gòn là chỉ *mượn đường chạy thôi*, ông ta biết rõ Ngô Đình Nhu không chỉ muốn bắt ông ta mà còn muốn bắt cả ông Văn Phúc và những lãnh tụ Hòa Hảo khác nữa". "Sau đó Trịnh Quốc Khánh bị xử lý như thế nào?". "Bi giam một thời gian". "Vì sao Ngô Đình Nhu không giết Khánh?". "Giết thế nào được. Giết thì sẽ sinh to chuyện. Hòa Hảo lúc đó là cả một hệ thống, có giáo dân, có quân đội. Giết Khánh, họ nổi loạn lên thì Ngô Đình Nhu lãnh đủ". Đối với lực lượng của Hòa Hảo, cuối cùng Ngô Đình Nhu cũng dẹp được, rồi sáp nhập lực lượng võ trang của giáo phái này vào "quân đội quốc gia".

Sau vụ đó, bác sĩ Trần Kim Tuyến giao cho ông sang Biệt khu thù địch để "xem bọn tình báo Anh đang làm gì". Ông đi điều tra và báo cho bác sĩ Tuyến rằng họ đang triển khai một kế hoạch, gọi là "chiến dịch thằn lằn" (operation Zecko), phái lực lượng biệt kích ra miền Bắc qua đường Tây Nguyên nhằm "lật đổ chế độ miền Bắc". Ông đề nghị với Trần Kim Tuyến "Âm mưu của tình báo Anh là gây căng thẳng giữa hai miền. Trong tình hình này, việc gây căng thẳng là không cần thiết và rất nguy hiểm". Trần Kim Tuyến tán thành ý kiến của ông, báo với Ngô Đình Nhu lệnh cho Tổng trưởng sắc tộc Ibrahim dùng thủ đoạn triệt phá kế hoạch đó.

(Còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TỬ
(Báo *Thanh niên*)

* Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)

* Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định

- * Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"
 - * Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống
 - * Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng
 - * Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân
 - * Kỳ 1: Bước chân vào nghề
-

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

[Trang chính](#) | [Thời sự](#) | [Chính trị](#) | [Kinh tế](#) | [Đời sống](#) | [Pháp luật](#) | [Khoa giáo](#) | [Văn hóa](#) | [Thể g](#)
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- ENGLISH
- Trong nước
- Thế giới
- Thể thao
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa học
- Văn hóa
- Thế giới
- Thể thao
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 18 giờ 9 - 1-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

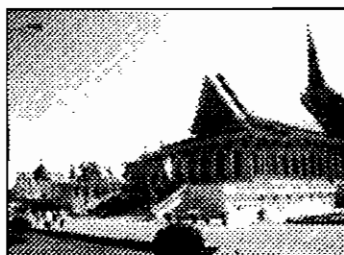
Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bầy ỏ gián điệp Mỹ cài ở miền bắc



Sihanouk thời còn trai trẻ.

Theo yêu cầu của Mỹ, Sở Nghiên cứu chính trị xã hội lúc đó lên kế hoạch ám sát ông hoàng Norodom Sihanouk. Cuộc ám sát hụt này sau đó đã được báo chí Phnom Penh và quốc tế loan tin và được coi là một trong những vụ mưu sát "nổi tiếng thế giới". Một quả bom được đặt trong gói quà gửi tặng Sihanouk đã nổ với sức công phá rất mạnh nhưng ông hoàng đã may mắn thoát chết. Ông Ba Quốc được Trần Kim Tuyến giao tham gia vụ này.

Để bạn đọc dễ theo dõi, chúng tôi xin nói qua một vài nét về bối cảnh chính trị lúc đó. Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam giành được những thắng lợi vang dội, từ năm 1953, Pháp buộc phải đàm phán với Sihanouk và thừa nhận nền độc lập của Campuchia, nhưng thực tế vẫn còn khống chế nước này. Và cho đến khi thất bại ở Điện Biên Phủ, ách thống trị của thực dân Pháp ở Đông Dương mới chấm dứt. Tại Hội nghị Genève, Campuchia giành được thắng lợi trọn vẹn, không bị chia cắt như Việt Nam. Hội nghị Genève quy định Campuchia giữ nghiêm thể trung lập. Xây dựng Campuchia thành một nước trung lập lâu dài cũng là mục tiêu của Hoàng thân Norodom Sihanouk. Ông muốn biến Campuchia thành một "Thụy Sĩ của châu Á". Do những quy định của Hiệp định Genève về Campuchia hoàn toàn phù hợp với mục tiêu của mình nên Hoàng thân Sihanouk rất phấn khích và kiên quyết thi hành đường lối trung lập, không để cho Mỹ sử dụng đất Campuchia làm căn cứ xâm lược các nước khác. Bởi vậy Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm rất căm ghét Sihanouk. Mỹ không thuyết phục được Sihanouk, nên một mặt sử dụng viện trợ để lôi kéo các nghị sĩ Quốc hội và các quan chức, tướng lĩnh Campuchia, mặt khác tiếp tay cho chính quyền Sài Gòn đem quân xâm nhập miền Đông Bắc Campuchia, sâu tới 9 km. Hoàng thân Sihanouk yêu cầu Mỹ "khuyến bảo" Ngô Đình Diệm rút quân, nhưng Mỹ không nghe, lý do là Mỹ "không thể can thiệp vào cuộc tranh chấp giữa hai nước láng giềng". Quan hệ giữa Campuchia với Mỹ trở nên căng thẳng.



Tìm kiếm
 Tìm th
 chuy
 Tìm
 Web
 Tìm



- Tổng biên tập ĐINH THẾ HUYNH
- Vài nét về báo Nhân Dân
- Sitemap
- Fonts tiếng Việt
- Bài, tin đã đăng

Cung điện hoàng gia Campuchia.

Dưới sự hậu thuẫn của CIA, Ngô Đình Nhu chỉ thị cho Ngô Trọng Hiếu cùng với cơ quan mật vụ của Trần Kim Tuyến thi hành một nhiệm vụ đặc biệt: Lật đổ Sihanouk. Trước đó, Ngô Đình Diệm sai Ngô Trọng Hiếu làm "thuyết khách", thuyết phục Sihanouk thay đổi chính sách trung lập "thân Cộng", đặc biệt là thay đổi quan hệ với "Bắc Việt Nam", nhưng Sihanouk từ chối. Vì vậy Nhu quyết định thực hiện âm mưu đảo chính lật đổ Sihanouk. Cơ quan mật vụ của Trần Kim Tuyến cùng Ngô Trọng Hiếu mua chuộc được viên tướng Khmer là Dap Chuon phối hợp thực hiện âm mưu này, nhưng cuộc đảo chính bị thất bại. Ngô Trọng Hiếu về lại Sài Gòn. Nhớ lại vụ này, Trần Văn Đôn, cựu trung tướng chế độ Sài Gòn, viết trong một cuốn hồi ký: "Sau vụ đó, Sihanouk... ủng hộ Bắc Việt Nam và Mặt trận Giải phóng miền Nam chống lại Sài Gòn. Sihanouk cho quân Bắc Việt dùng lãnh thổ của mình ven biên giới để chuyển quân và vũ khí vào Nam, mỗi lần quân đội Việt Nam cộng hòa tảo thanh các chiến khu Việt Cộng thì quân Mặt trận Giải phóng rút lui qua bên biên giới Miên".

Âm mưu đảo chính bất thành, Ngô Đình Nhu bày tiếp âm mưu ám sát Sihanouk. Chỉ huy chiến dịch này là Hoàng Ngọc Diệp, Phó giám đốc Sở Nghiên cứu chính trị xã hội. "Hoàng Ngọc Diệp đóng vai một ông chủ lớn từ Sài Gòn sang Phnom Penh ở tại một khách sạn sang trọng để chỉ đạo. Cùng đi với Diệp có một số người nữa do Diệp chọn. Tôi phải đi thuê một cô gái đóng vai vợ của Diệp", ông Ba Quốc nhớ lại. Kế hoạch là bố trí cho hai người Hoa từ Hồng Công sang Campuchia, mang quà của người bạn thân của Sihanouk đến tặng cho ông hoàng. Bom được đặt trong món quà đó. Phương án được bố trí là đúng giờ Sihanouk nhận quà thì bom nổ. Ông Ba Quốc được giao các nhiệm vụ trọng yếu của kế hoạch này. Một mặt ông được giao liên hệ với hai người Hoa mang quà từ Hồng Công và liên hệ với các nhân viên lễ tân để thống nhất thời gian tiếp khách. Mặt khác, ông lên biên giới Tây Ninh do cán bộ địa phương dẫn đường sang cột mốc 136 gặp người của tướng Dap Chuon để thống nhất kế hoạch đặt bom.

Còn nhớ, lúc đó Trần Kim Tuyến giao cho ông một lúc 2 nhiệm vụ: Ám sát Sihanouk và đi bắt Trịnh Quốc Khánh. Lợi dụng "nhiệm vụ kép" này, ông vừa cứu được ông hoàng Sihanouk vừa thoát nạn. Ông kể: "Khi thống nhất được thời gian tiếp khách của ông hoàng Sihanouk và kế hoạch đặt bom đầu vào đó, tôi bàn giao tất cả công việc lại cho đại úy Lưu Thành Hữu, người cùng đi với Hoàng Ngọc Diệp. Tôi không sang Campuchia nữa, viện lý do phải đi bắt Trịnh Quốc Khánh cho kịp. Đó là lý do chính đáng, không ai nghi ngờ gì tôi, vì Ngô Đình Nhu cũng rất sốt ruột về vụ này".



Ông hoàng Sihanouki.

"Sao ông hoàng Sihanouk không chết?", chúng tôi hỏi. Ông cười: "Tôi bố trí đặt bom lệch giờ, ví dụ: thời gian Sihanouk nhận quà là 10 giờ, tôi bảo người đặt bom cho nổ lúc 9 giờ". Cuối cùng thì bom có nổ không?". "Nổ hay không thì tôi không rõ, nhưng tất nhiên ông Sihanouk thì không chết. Khi về bọn chúng không nói gì, chỉ lắc đầu ngao ngán. Đại úy Lê Thành Hữu bị Bộ Nội vụ Campuchia bắt. Sau này Sài Gòn phải chuộc mất 7 triệu đồng (tiền Sài Gòn lúc đó) Hữu mới được thả về".

"Vì sao ông cứu ông Sihanouk?". "Tôi làm như vậy vì theo dõi dài tôi thấy ta có thái độ tốt với ông Sihanouk".

Thời gian này ông thâm nhập ngày càng sâu vào cơ quan mật vụ của địch. Ông đã phát hiện hồ sơ về 7 ổ gián điệp do Mỹ cài ở miền Bắc. Đó là những

hồ sơ mang tên STAY BEHIND IN NORTH VIETNAM. Ông chụp ảnh tất cả những hồ sơ này và gửi về căn cứ. Chúng tôi hỏi ông Mười Nho về việc này. Ông Mười Nho nói: "Những thông tin anh Ba Quốc chuyển về được gửi ra Hà Nội, chuyển qua chỗ anh Trần Quốc Hoàn (Bộ trưởng Công an lúc đó), sau này anh còn gửi về hàng chục hồ sơ nữa. Các ổ gián điệp đó bị ta làm sạch hết. Đó là thành công lớn của chúng ta. Ta cài người vào trong các cơ quan của nó thì rất nhiều, còn Mỹ cài vào được bao nhiêu đều bị ta tóm sạch hết".

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TU
(Báo *Thanh niên*)

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể thao
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px.
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- ENGLISH
- Trang chính
- Thất sự
- Chức vụ
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa giáo
- Văn hóa
- Thể giới
- Thể thao
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 18 giờ 9 - 1-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 10: Sự vô dụng của máy phát hiện nói dối và cái hữu dụng của nghề... coi tướng số



Đấu tranh chống Mỹ - Diệt của nhân dân miền Nam.

Chế độ Ngô Đình Diệm ngày càng trở thành “độc tài gia đình trị”. Đến những năm 1959-1960, phong trào yêu nước của nhân dân ở cả nông thôn và thành thị dâng lên mạnh mẽ, bắt đầu cao trào Đồng khởi, chuyển cuộc đấu tranh chính trị thành đấu tranh vũ trang và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.

Chế độ Ngô Đình Diệm ngày càng trở thành “độc tài gia đình trị”. Đến những năm 1959-1960, phong trào yêu nước của nhân dân ở cả nông thôn và thành thị dâng lên mạnh mẽ, bắt đầu cao trào Đồng khởi, chuyển cuộc đấu tranh chính trị thành đấu tranh vũ trang và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Tại Sài Gòn, nội bộ chính quyền bộc lộ những mâu thuẫn gay gắt. Những người chống đối chế độ bị đàn áp, Phật giáo bị kỳ thị... Trần Kim Tuyến, người cầm đầu cơ quan mật vụ, mặc dù có công rất lớn trong việc củng cố chính quyền Ngô Đình Diệm, nhưng bị Ngô Đình Cẩn tìm mọi cách loại bỏ. Bác sĩ Tuyến bắt đầu chán ghét gia đình họ Ngô. Ông ta không chỉ là trùm mật vụ mà còn có mưu đồ chính trị riêng.

Ông Ba Quốc kể: “Bác sĩ Tuyến không giấu tôi quan điểm chính trị của ông ta. Ông ta không tán thành chế độ gia đình trị và cho rằng Ngô Đình Nhu phạm nhiều sai lầm, đàn áp Phật giáo, không được lòng dân. Ông ta giục cho tôi liên lạc với các lãnh tụ Phật giáo để phát động phong trào chống Diệm-Nhu và lên kế hoạch hoạt động lật đổ. Nhưng kế hoạch bị lộ, bác sĩ Tuyến bị chuyển đi làm đại sứ ở Le Caire (Ai Cập), không còn làm Giám đốc Sở Nghiên cứu chính trị xã hội nữa, còn tôi được chuyển sang Phủ Đặc ủy Trung ương tình báo. Tại đây, tôi và hai người nữa bị đưa vào máy phát hiện nói dối, chúng muốn kiểm tra tôi có phải là người cách mạng cài vào không...”.

“Ông có... run không?”, chúng tôi hỏi. Ông nói: “Nghe nói vậy tôi run chứ. Tôi nghe những người ở đây nói về cái máy này tôi thấy ớn lạnh xương sống. Vào đó, tôi sẽ phải ngồi đối diện với một người Mỹ và một người phiên dịch hai tay sẽ đặt lên một cái máy đo nhịp tim qua một sợi dây cặp vào cánh tay. Chúng nó bảo: Ông phải coi chừng, nếu ông mà có dính với cộng sản thì...”.

Tìm kiếm
 Tìm th
 chuy
 Tìm
 Web
 Tìm

Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH
Vài nét về báo
Nhân Dân
Sitemap
Fonts tiếng Việt
Bài, tin đã đăng

không thoát được đâu. Là vì nó sẽ hỏi đông dài, hỏi đông hỏi tây, rồi sẽ hỏi những vấn đề liên quan đến cộng sản, nếu ông là người của cộng sản thì tin ông sẽ đập không bình thường, như vậy ông sẽ... tiêu ngay. Nghe nói thế tôi hoảng quá”.



Tổng thống Mỹ Eisenhower tiếp Ngô Đình Diệm tại Mỹ.

“Rồi ông đối phó bằng cách nào?”. Ông bảo tôi hôm đó ông không nghĩ được, tìm mãi cách để đối phó. Ông nghĩ đến các diễn viên ảnh hoặc diễn viên kịch người ta “nhập vai” như thế nào. Ông nhớ lại: “Đêm đó tôi tưởng tượng tâm lý của con một địa chủ gian ác bị cách mạng xử lý anh ta ghét cộng sản như thế nào. Rồi tôi nghĩ nếu tôi là anh ta tôi sẽ có thái độ như thế nào đối với cộng sản. Tôi thử nhập vai thành anh ta...”. “Phương pháp đó có hiệu quả không?”. “Khi vào máy phát hiện nói dối, chúng dựa vào bản khai lý lịch của tôi để hỏi. Tôi nhập được vai và giữ bình thần trong mọi tình huống. Chúng hỏi tôi 13 câu rồi cho qua, không hỏi nữa và tôi dễ vượt qua được chiếc máy này. Có người bị hỏi nhiều hơn, nhưng cũng có người chỉ hỏi bốn câu đã bị loại, mặc dù anh ta là Công giáo toàn tông không dính dáng gì đến cộng sản. Vấn đề là anh phải giữ được tâm trạng bình thần trong mọi tình huống...”.

Ông kể tiếp: “Vào đây tôi được bồi dưỡng nghiệp vụ tình báo chống cách mạng và trở thành sĩ quan trợ lý cho Cục trưởng Cục Tình báo quốc nội Nguyễn Văn Giàu. Nguyễn Văn Giàu là thiếu tá. Đặc ủy trưởng Đặc ủy Trung ương tình báo lúc đó là Lê Liêm, trung tá. Nhưng Nguyễn Văn Giàu tỏ ra vẫn kỳ thị với tôi...”.

“Ông làm thế nào để được tin cậy?”. “Nếu bị kỳ thị thì tôi sẽ rất khó có điều kiện hoạt động cho hiệu quả, nên tôi phải tìm cách để lấy lòng tin của họ. Vì vậy tôi phải tiếp cận Đặc ủy trưởng Lê Liêm. Để có cơ tiếp cận, tôi phải khất cho được những thông tin mà Lê Liêm quan tâm. Một buổi sáng, tôi đến nhà Lê Liêm, ngồi ở phòng khách đợi ông ta. Ông ta từ trên lầu đi xuống, đi qua phòng khách nhưng không thèm nhìn tôi mà đi thẳng. Vợ ông ta cũng từ trên lầu đi xuống. Thấy tôi bà ta nghĩ tôi là người chuyên.. dất gái cho Lê Liêm, nên phun ra một tràng lời lẽ chửi mắng hết sức thật thê. Nghe những lời xía xối của bà ta, tôi vẫn bình tĩnh không nói gì. Tôi nghĩ ra một cách. Tôi nhìn bà ta từ đầu đến chân, mồm tôi lẩm bẩm như nói một mình. Bà ta nhìn tôi ngạc nhiên, rồi lập tức dju giọng hỏi: *Anh biết tướng số hả?* Tôi biết cả đã cần câu, nên ra vẻ khiêm tốn: *Thưa bà, tôi cũng biết chút đỉnh.* Bà ta ngồi xuống ghế, rất vui vẻ: *Anh thấy tướng của tôi có gì lạ?* Tôi làm ra vẻ rất quan trọng: *Tôi nhìn bà mà bị cuốn hút. Vì tướng của bà rất lạ rất đặc biệt. Đó là tướng của một bậc mệnh phụ phu nhân. Ông nhà sờ d được như ngày nay là nhờ tướng của bà. Nhưng không dừng lại ở đó, vợ tướng của bà, ông nhà sẽ còn tiến xa hơn nữa...* Tôi có đọc qua một số sách về tướng số nên phân tích một hồi, làm bà ta hết sức phấn khích. Cuối cùng, bà ta hỏi: *Anh đến đây có việc gì?* Tôi nói: *Tôi có việc rất quan trọng cần báo với Đặc ủy trưởng.* Bà ta bảo: *Sáng mai anh lại đây.*

Sáng hôm sau tôi lại. Tôi rất ngạc nhiên, cả hai vợ chồng Lê Liêm ngồi đợi tôi, thái độ rất vồn vã. Khi tôi ngồi xuống, bà vợ nói mấy câu rồi đứng dậy lè

lầu, để tôi ngồi nói chuyện với Lê Liêm. Lê Liêm cũng hỏi thăm tôi rất tử tế. Tôi nói với ông ta tôi ở chỗ thiếu tá Nguyễn Văn Giàu, tôi được tin người Mỹ âm mưu lật đổ chế độ của Tổng thống Ngô Đình Diệm nhưng vì thiếu tá Giàu tỏ ra kỳ thị với tôi nên tôi không biết báo với ai. Lê Liêm nói: *Tôi sẽ bảo với thiếu tá Giàu là anh làm việc riêng cho tôi. Còn những tin tức quan trọng anh nắm được anh cứ bỏ phong bì dán kín lại gửi riêng cho tôi.* Thông tin về âm mưu của Mỹ tôi lấy từ những nhân vật đối lập, lúc này tôi đã thiết lập rất nhiều quan hệ với họ, trong đó có luật sư Trần Văn Tuyên. Thông tin cung cấp cho Lê Liêm tôi lấy chủ yếu từ luật sư Tuyên. Kể từ sau hôm đó, Nguyễn Văn Giàu kiêng nể tôi một phép, tôi được tự do ra vào phòng làm việc riêng của Cục trưởng tình báo quốc nội. Tôi đã lợi dụng ngay mọi thời cơ để thâm nhập vào nơi cơ mật của bọn họ. Một hôm, tôi vào phòng làm việc của Nguyễn Văn Giàu, lúc đó ông ta đã đi ra ngoài, tôi đã phát hiện và chụp ảnh toàn bộ hồ sơ những cán bộ của ta làm gián điệp cho địch, đó là 1 bí thư tỉnh ủy, 2 tỉnh ủy viên và 1 cán bộ chỉ huy quân đội hàm cấp tá...”.

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TÂN TỬ
(Báo *Thanh niên*)

* Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bầy ố gián điệp Mỹ cài ở miền bắc

* Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm

* Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)

* Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định

* Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"

* Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống

* Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng

* Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân

* Kỳ 1: Bước chân vào nghề

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể thao
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

English
Trang chính
Thất sự
Chức vụ
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thể thao
Ý kiến bạn đọc



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |

Cập nhật 18 giờ 38 - 2-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 11: Kích động đảo chính

Trong một cuốn hồi ký xuất bản ở nước ngoài, ông Nguyễn Cao Kỳ, cựu Phó tổng thống chế độ Sài Gòn cũ có kể về cuộc đảo chính tháng 10-1960. Ông Kỳ viết: "Cuộc đảo chính do đại tá Nguyễn Chánh Thi cầm đầu, một sĩ quan của quân nhảy dù mà doanh trại nằm bên cạnh căn cứ không quân do tôi chỉ huy.." Ông Kỳ viết tiếp: "Sáng sớm tinh sương ngày 11-11-1960, 3 tiểu đoàn nhảy dù của ông ta chiếm phần lớn các vị trí then chốt ở Sài Gòn, kể cả căn cứ không quân, làm tôi trở thành người tù của họ. Chính lúc bấy giờ Thi đã phạm phải một sai lầm tai hại. Cuộc tiến công sơ khởi không bao giờ được tiếp diễn nữa vì chiều ngày hôm ấy Diệm đã hứa với Thi là ông ta sẽ từ chức và để cho Thi thành lập một chính phủ "đoàn kết quốc gia". Đối với Thi điều đó có vẻ như là chiến thắng hoàn toàn và sáng hôm sau, Thi công bố kế hoạch của ông trên đài phát thanh do ông kiểm soát.

Cùng lúc đó - chắc là do đề nghị của Nhu, con người xảo quyệt - Diệm âm thầm đưa quân trung thành từ phía bắc và phía nam vào thủ đô. Ngay trước khi Thi ý thức được điều gì đang xảy ra thì các lực lượng của Diệm đã chiếm lại được nhiều vị trí then chốt ở Sài Gòn. Cuộc đảo chính đã tan vỡ".

Còn ông Trần Văn Đôn, cựu trung tướng chế độ Sài Gòn cũ, cũng trong một cuốn hồi ký xuất bản ở nước ngoài đã miêu tả khá sinh động về cuộc đảo chính này. Ông Đôn viết: "Sáng ra tôi đến nhà gia đình vợ tôi ở Chợ Lớn theo dõi tin tức trên đài phát thanh, khoảng 10 giờ tôi nghe tiếng đại tá Nguyễn Chánh Thi kể tội gia đình nhà Ngô... Nghe đại tá Thi lãnh đạo cuộc đảo chính, tôi hơi ngạc nhiên vì tôi biết ông Diệm cưng quý ông Thi lắm...". Ông Đôn còn cho biết, chỉ huy cuộc đảo chính này còn có trung tá Vương Văn Đông và trung tá Nguyễn Triệu Hồng, hai người này là anh em bạn rể.

Cũng theo ông Đôn: Quân nhảy dù đã vô được hàng rào của dinh Độc lập, còn cách 50 mét nữa là xâm nhập võ dinh. Lúc đó ông Diệm và ông Nhu lo sợ. Ông Diệm ký ngay sắc lệnh cử thiếu tướng Nguyễn Khánh làm Tổng tư lệnh toàn quyền vì ông Khánh đang có mặt trong dinh. Tình hình nguy ngập, họ định nhượng bộ quân đảo chính. Bà Trần Lệ Xuân (vợ Ngô Đình Nhu) không chịu, bà ta đòi chống cự. Nguyễn Khánh tức giận nói: "Nếu bà chỉ huy, thì tôi xin rút lui. Bà rút lui tôi mới chỉ huy". Ngô Đình Diệm phải dàn xếp, nói với bà Nhu: "Thôi bà mệt, bà vô nghỉ đi, để chúng tôi lo...". Quân nhảy dù ở ngoài không tiến thêm, vì lúc đó ông Võ Văn Hải, Chánh văn phòng đặc biệt đã đề nghị Ngô Đình Diệm bảo Nguyễn Khánh ra nói chuyện với quân đảo chính. Nguyễn Khánh ra gặp trung tá Vương Văn Đông. Khánh hỏi: "Mấy anh muốn gì?". Vương Văn Đông trả lời: "Chúng tôi muốn thay đổi chánh phủ, chánh phủ hiện tại làm việc không hữu hiệu...". Khánh vào trình lại với Ngô Đình Diệm. Hai anh em ông Diệm bàn với nhau rồi đồng ý chấp thuận. Khoảng 4 giờ chiều, ông Diệm tuyên bố qua đài phát thanh giải tán chính phủ... Trong lúc đó, Nguyễn Khánh đề nghị với ông Diệm gọi điện thoại đến đại tá Trần Thiện Khiêm - chỉ huy trưởng Sư đoàn 21 đóng tại Cần Thơ, phối hợp với đơn vị thiết giáp do thiếu tá Lý Tông Bá chỉ huy đang đóng ở Mỹ Tho lên giải cứu Dinh Độc lập...

Tìm kiếm

Tìm th
chuy

Web

Tin

Ông Đôn cũng kể rằng, đến buổi chiều ngày 12-11, các sĩ quan làm đảo chính biết mình đã thua, để rút lui cho chắc chắn, họ đến bắt trung tướng Thái Quang Hoàng, tư lệnh biệt khu thủ đô đem ra phi trường Tân Sơn Nhất đưa lên phi cơ C-47 Dakota bay sang Campuchia. Nguyễn Khánh ra lệnh cho hai máy bay khu trục bay theo "xem họ đi đâu". Hai khu trục bắt kịp chiếc C-47 Dakota đang tới biên giới Campuchia, gọi về xin chỉ thị. Đứng bên cạnh nghe thấy, bà Nhu la lên: "Hạ chiếc máy bay đó, giết hết tụi này dù phản nghịch đó". Nguyễn Khánh bực mình: "Tôi là tổng tư lệnh ở đây, quyền là của tôi". Rồi Nguyễn Khánh ra lệnh cho hai máy bay khu trục bay về. Thuật lại chuyện đó, ông Đôn cho rằng sỡ dĩ Nguyễn Khánh không cho bắn hạ chiếc máy bay vì muốn chứng tỏ rằng "mình có quyền quyết định".

Về vai trò thực sự của đại tá Nguyễn Chánh Thi trong cuộc đảo chính này, ông Đôn viết: "Theo phúc trình sau này cho thấy nhóm chủ trương đảo chính đến nhà trung tá Ngô Xuân Soạn kêu gọi tham gia đảo chính, trung tá Soạn không chịu nên bị giết. Nhóm này đến nhà mời mọc Nguyễn Chánh Thi nhập cuộc và đưa ông Thi đến Dinh Độc lập. Lúc này dân chúng và sinh viên học sinh tụ tập rất đông, khi thấy Nguyễn Chánh Thi và các sĩ quan đến, họ hoan nghênh nhiệt liệt, Nguyễn Chánh Thi cũng đưa tay hoan nghênh theo".

Trên đây là những tư liệu sơ lược về cuộc đảo chính ngày 11-10-1960. Người cầm đầu thực chất của cuộc đảo chính không phải là Nguyễn Chánh Thi mà là Vương Văn Đông, lúc đó là chỉ huy quân dù ở Sài Gòn. Vì sao Vương Văn Đông tiến hành đảo chính? Trong vụ này có bàn tay của ông Ba Quốc. Lúc đó ông vẫn còn làm việc ở Sở Nghiên cứu chính trị xã hội của Trần Kim Tuyến.

Ông Ba Quốc kể: "Sau khi làm tổng thống, cũng cố được chính quyền, Ngô Đình Diệm bắt đầu thay dần số sĩ quan do Pháp đào tạo bằng các sĩ quan do Mỹ đào tạo. Biết rõ điều đó, tôi phải tìm cách kích động số sĩ quan do Pháp đào tạo chống lại Diệm. Tôi đến gặp ông Lê Thanh Cảnh, nguyên là Chánh văn phòng của Bảo Đại khéo léo nói rõ chuyện đó cho ông ta biết. Ông Cảnh bảo tôi đến gặp Vương Văn Bách, anh ruột của trung tá Vương Văn Đông, lúc đó đang chỉ huy lực lượng dù ở Sài Gòn. Vương Văn Đông là sĩ quan do Pháp đào tạo. Nhân vụ đại úy Không Le làm đảo chính ở Lào, tôi lại đến kích động Vương Văn Bách, tôi nói anh em Ngô Đình Diệm dự kiến sẽ thay hết các sĩ quan do Pháp đào tạo và nói lại ý kiến của ông Lê Thanh Cảnh. Vì tôi là người trong cơ quan mật vụ Phủ tổng thống nên thông tin này rất quan trọng đối với anh em Vương Văn Bách. Vương Văn Đông vốn đã bất mãn với anh em Ngô Đình Diệm, đặc biệt là Ngô Đình Cẩn, không những không căt nhắc mà còn kỳ thị với mình. Nay biết tin đó, Đông càng trở nên tức tối. Chỉ một tuần sau, Vương Văn Đông sẵn có quân trong tay, đã liên kết với một số sĩ quan khác, đưa lực lượng dù đến bao vây Dinh Độc lập. Ngô Đình Diệm xin đầu hàng. Nhưng bọn Vương Văn Đông lúng túng không biết làm gì tiếp theo nên đã bị viện quân của Diệm kéo về dẹp tan".

Ông Ba Quốc mô tả thêm về cuộc đảo chính này: "Vương Văn Đông cùng các sĩ quan toa rập với nhau để lật Diệm cho... bỏ ghét, còn lật Diệm rồi thì làm gì thì họ không biết. Đến phút chót, Nguyễn Triệu Hồng mới đưa ông cậu vợ là Hoàng Cơ Thụy và thông qua ông Thụy gọi thêm mấy người như Phan Bá Cầm, Bùi Lượng ra bàn kế sách, nhưng chỉ loay hoay cãi nhau như mổ bò... Họ giăng co mồi thì Diệm đã kịp đem viện binh về giải cứu rồi".

Sau vụ đó, bác sĩ Tuyến giao cho ông Ba Quốc tiến hành điều tra cuộc đảo chính. Yêu cầu của Trần Kim Tuyến là phải điều tra xem trong vụ này có bàn tay của người Mỹ không, nếu có thì thực chất người Mỹ muốn gì...

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TÂN TÚ
 (Báo *Thanh niên*)

- * Kỳ 10: Sự vô dụng của máy phát hiện nói dối và cái hữu dụng của nghề... coi tướng số
- * Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bầy ổ gián điệp Mỹ cài ở miền bắc
- * Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm
- * Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)
- * Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định
- * Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"
- * Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống
- * Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng
- * Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân
- * Kỳ 1: Bước chân vào nghề

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể thao
 Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px
 © Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
 Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- English
- Trang chủ
- Đời sống
- Thế giới
- Đời sống
- Pháp luật
- Khỏe đẹp
- Văn hóa
- Thời trang
- Đời sống
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 18 giờ 21 - 3-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Tìm kiếm

Web

Kỳ 12: Những viên kim cương, "cậu" phù thủy và anh bán giày

Trước khi nói tiếp về những điệp vụ của ông Ba Quốc, xin bạn đọc "thâm nhập" một chút vào nội tâm của con người này. Một trong những điểm khác biệt căn bản giữa tình báo "Việt cộng" trong kháng chiến với tình báo của đối phương là làm tình báo cho "Việt cộng" không được lĩnh lương.



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

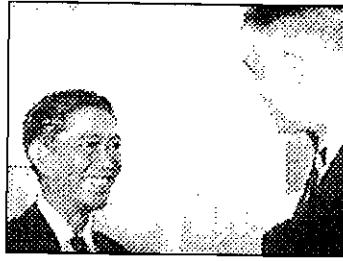
Bài, tin đã đăng



Ông Ba Quốc lúc làm ở cơ quan mật vụ của Trần Kim Tuyến.

Sự khác biệt này mang rất nhiều ý nghĩa. Đó cũng là một sức mạnh bí ẩn mà những kẻ đi xâm lược không bao giờ lường hết được. Chúng tôi hỏi ông Ba Quốc: "Ông có được cách mạng trợ cấp chi phí gì không?". Trả lời: "Không có. Cách mạng không cấp cho tôi cái gì cả. Tôi chỉ có một niềm tin thôi". Đó là niềm tin vào cuộc chiến đấu giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, niềm tin vào cuộc chiến đấu cho chính nghĩa.

Nằm trong tổ chức của đối phương, ông đã chứng kiến rất nhiều chuyện khôi hài. Chuyện thứ nhất: Hồi còn làm ở Sở Nghiên cứu chính trị xã hội, một buổi tối ông đi kiểm tra, ông đến một cơ sở của cơ quan tại số 2 Nguyễn Hậu, tại đó có một phòng dành cho một nhóm công tác (bí số là B42). Đến đó ông vô tình bắt gặp đại úy Lưu Thành Hữu và Tôn Thất Tuệ đang đổ một túi hạt xoàn ra đếm, định chia nhau. Của quý đó họ bắt của một người buôn kim cương ở đường Hồng Thập Tự. Hai người này, tuy là người của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống, nhưng lại có một "thân phận" khá đặc biệt. Lưu Thành Hữu, người quản lý B42, là một sĩ quan chuyên hướng dẫn Ngô Đình Nhu đi săn. Ngô Đình Nhu rất mê người này, đơn giản là vì lần nào Hữu đưa ông Nhu đi săn, ông Nhu cũng bắn được thú rừng. Thực ra những thứ như hổ, nai, heo rừng... mà ông Nhu bán được đều là những con vật của người dân tộc thiểu số bẫy được. Mỗi lần ông Nhu đi săn, Hữu phải tới trước địa điểm săn bắn vài ngày, để mua những con thú đó và khôn khéo bố trí để cho Ngô Đình Nhu bắn trúng. Còn Tôn Thất Tuệ là chuyên viên... đấm bóp cho ông Nhu. Suốt trong mấy chục năm sống trong lòng địch, ông luôn luôn "giữ thân", không những phải giữ cho mình trong trắng, không để cho ai khống chế, mà còn không để cho ai ganh ghét, nhất là không để cho những kẻ có chức có quyền và những người thân cận với kẻ đó biết là mình biết được những "bí mật" đó thì mình sẽ khó tồn tại lâu dài. Đối với hai người này, tuy chức phận địa vị không hơn ông, nhưng lại là những kẻ hầu hạ Ngô Đình Nhu, nếu bị làm khó, chúng sẽ tìm cách trả thù ông, chúng thiếu gì cách. Theo chức năng, ông phải lập biên bản về vụ này để sáng hôm sau trình cho Trần Kim Tuyến. Nhưng ông không thể "gây thù chuốc oán" với những người này được. Song đã lỡ phát hiện rồi, ông không thể làm lơ.



Ngô Đình Nhu và Đại sứ Mỹ Nolting năm 1961.

Ông bảo với Lưu Thành Hữu gọi điện cho Trần Kim Tuyền báo tin bắt được một vụ buôn lậu hột xoàn có ông chứng kiến. Hữu nghe lời ông, gọi điện cho bác sĩ Tuyền. Mặc dù đã xử lý một cách "tế nhị" như vậy, nhưng mấy bữa sau bác sĩ Tuyền gặp ông và bảo ông không nên đến B42 nữa. Ngạc nhiên về thái độ này, ông nói thật với Trần Kim Tuyền là ông đi kiểm tra bắt quả tang những người đó lấy kim cương chia nhau, vì giữ thẻ điện cho họ và vì bảo vệ uy tín cho bác sĩ Tuyền nên ông mới bảo họ gọi điện nói như vậy. Trần Kim Tuyền ngẫm nghĩ một lát rồi nói: "Tôi hiểu, nhưng cậu cũng không nên tới đó nữa".

Chuyện thứ hai: Thiếu tá Nguyễn Văn Giàu ở Phủ Đặc ủy trung ương tình báo là một tay "rất ác ôn". Giàu được cố vấn (phó trí viên) Mỹ Thomas Paul Carney dành cho nhiều biệt đãi khiến cho nhiều người ghen ghét. Cố người phát giác Giàu sử dụng bằng cấp giả và định tố giác. Giàu rất lo lắng. Một hôm, Giàu đưa ông Ba Quốc đi uống cà phê để "thỏ lộ tâm tình". Giàu có ý định mời một thầy phù thủy "triệu âm binh" lên bảo vệ cho mình. Ông Ba Quốc rất tán dương chuyện đó. Ông bịa ra một câu chuyện, rằng hồi trước ở miền Bắc có một người con gái đẹp bị vợ cả của một tri huyện âm mưu ám hại vì ghen tuông, cô ta mời một phù thủy triệu "một sư đoàn âm binh" lên bảo vệ người con gái, viên tri huyện đã cử một người thân cận đến để "giám hộ sư đoàn âm binh" đó, vì vậy mà cô gái được an toàn tuyệt đối. Ông hứa với thiếu tá Giàu, nếu nhờ phù thủy đến ông sẽ làm nhiệm vụ "giám hộ". Giàu rất phấn khích, cùng ông xuống đường Petrus Ký gặp một phù thủy, gọi là "ông cậu". Hai bên thỏa thuận ngày "lập đàn khao quân", người phù thủy hứa sẽ "triệu" cho Giàu... ba sư đoàn. Ông triết để khai thác tâm lý mê tín của người này nhằm thắt chặt quan hệ "hữu hảo", mục đích của ông là hướng tới... cái tử sắt dựng những kế hoạch công tác tuyệt mật. Tuy kế hoạch "lập đàn gọi âm binh" chưa thực hiện vì sau đó Giàu thoát nạn nhờ được Lê Liêm bảo vệ, nhưng ông Ba Quốc không những được gần gũi hơn với Giàu mà còn được kiêm nhiệm thêm việc, làm trưởng một ban công tác...

Đó là hai trong nhiều câu chuyện khôi hài khiến cho ông Ba Quốc nhìn rõ hơn bản chất, trình độ của những người có chức có quyền trong hàng ngũ của đối phương và điều đó khiến cho ông càng tự tin hơn trong cuộc đấu trí vừa âm thầm dai dẳng vừa khốc liệt.

Nhưng niềm tin của ông được củng cố một cách chắc chắn hơn từ một hướng khác, thể hiện qua một câu chuyện hết sức giản dị. Đó là khi ông Ba Hội, người chỉ huy trực tiếp của ông bị bắt, một thời gian sau ông có xuống nhà một người bán giày ở đường Tân Đà. Người này là một người dân bình thường làm cơ sở cho cách mạng mà ông Ba Hội đã giới thiệu với ông. Ông đến đó để hỏi han tình hình. Anh bán giày cười nói với ông: "Anh đừng lo. Chú ấy gan lì tướng quân, mưu kế như Tào Tháo, chúng nó không làm gì được chú ấy đâu". Thuật lại chuyện này, ông nhớ lại: "Lúc nghe anh bán giày nói, tôi cảm thấy rất sượng sùng xấu hổ. Tôi biết anh bán giày nghĩ oan cho tôi. Thực ra tôi đến để nắm tin tức thôi chứ có phải đến vì động cơ sợ anh Ba Hội không giữ khí tiết mà khai ra tôi đâu... Anh Ba Hội và anh bán

giày đã làm cho niềm tin trong tôi càng thêm mãnh liệt".

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TÂN TU
(Báo *Thanh niên*)

- * Kỳ 11: Kích động đảo chính
- * Kỳ 10: Sự vô dụng của máy phát hiện nói dối và cái hữu dụng của nghề... coi tướng số
- * Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bảy ổ gián điệp Mỹ cài ở miền bắc
- * Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm
- * Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)
- * Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định
- * Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"
- * Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống
- * Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng
- * Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân
- * Kỳ 1: Bước chân vào nghề

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thế giới
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhân Dân

- ENGLISH
- Trang chính
- Thời sự
- Chức vụ
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa giáo
- Văn hóa
- Thể thao
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 18 giờ 28 - 4-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 13: Giữa những cơn bão của bảy cuộc đảo chính

Theo Hồng Liên Liên Xuân Giáo, vào đầu năm 1962, sau vụ phi công Nguyễn Văn Cừ và Phạm Phú Quốc oanh tạc Dinh Độc lập, ông được mở vào Dinh gặp Tổng thống Diệm, sau gặp ông Nhu, ông được ông Nhu nhờ ra Văn khố Hoàng Triều cũ ở Huế, tìm cho ông những tài liệu về "tiểu phi" và dinh điển từ thời Nguyễn Công Trứ. Nửa năm sau, một kế hoạch tối mật được đệ trình trong đó có kế hoạch đánh vào căn não địch. Hằng ngày, Sĩ Tình báo in lại báo Nhân Dân, hằng tháng in lại báo Học Tập của Cộng sản với khổ chữ và hình thức y như của Hà Nội. Một số sách của Võ Nguyên Giáp về chiến lược chiến thuật cũng được in lại y như bản chính song ch vài trăm cuốn và dăm trăm số báo. Riêng tờ Học tập in khoảng 50 số. Một ban chuyên môn nghiên cứu các bài quan trọng hay đoạn quan trọng trong sách rồi sửa đi một cách khéo léo, như bài bình luận ở báo Nhân Dân sửa một dòng, thêm vào một số chữ hay năm ba câu. Sách của Võ Nguyên Giáp thì thêm vào năm ba đoạn làm sai lạc ý nghĩa của chiến thuật, chiến lược. Sau đó một cách khéo léo nhất của nghề tình báo, các tài liệu này được photocopy biến tấu chiến khu hay hàng ngũ căn bộ cao cấp của Việt Cộng. Đây là một trong những đòn phép tinh vi mà Sở Tình báo Phủ Tổng thống đã tuyệt đối bí mật thực hiện với ngân khoản tài trợ của CIA và phần kỹ thuật do Tình báo Trung Hoa quốc gia" (Cao Thế Dung, Việt Nam ba mươi năm máu lửa Alpha, Hoa Kỳ, 1991).

Chúng tôi trích dẫn đoạn trên để thấy rằng hoạt động tình báo chống cộng của cơ quan mật vụ thời Ngô Đình Diệm tinh vi đến cỡ nào. Tuy nhiên cơ quan này vẫn dành tài lực nhiều hơn cho các hoạt động củng cố chế độ mà việc "bớt xén" tiền của Mỹ dành để mua tàu hoạt động gián điệp chống phá miền bắc vào các hoạt động củng cố lực lượng chính trị như đã đề cập ở phần trước là một minh chứng. Không những thế, bản thân Trần Kim Tuyến cũng phải lo đối phó với Ngô Đình Cần tìm cách thay mình. Ông kể, vào năm 1960, vợ ông bị bệnh nặng kéo dài. Hoàng Ngọc Diệp bảo ông nên cho vợ lên Đà Lạt một thời gian để dưỡng bệnh. Ông cử mấy nhân viên của ông lên trước để tìm nhà đưa vợ lên. Khoảng một tuần sau, Công an Đà Lạt báo tin về là những người của ông lên đó mạo nhận là người của Mặt trận dân tộc giải phóng tổng tiền một tiệm thuốc tây. Bọn tay chân của Ngô Đình Cần coi vụ này là thời cơ để hạ bệ Trần Kim Tuyến nên chúng hướng việc điều tra đưa những người của ông vào tội phạm chính trị. Vụ án đó kéo dài suốt một năm trời mới kết thúc. Những chuyện như vậy là rất nguy hiểm đối với ông.

Sau khi chế độ Ngô Đình Diệm bị lật đổ, Sở nghiên cứu chính trị-xã hội trở thành đối tượng thanh toán của phe đảo chính. Tất cả đều bị điều tra, thẩm vấn, một số khá đông có tài sản bị tịch thu và đưa đi "an trí". Ông đã may mắn thoát nạn. Những năm tiếp đó, chính trường Sài Gòn rối ren, đảo chính xảy ra liên tiếp. Sở Nghiên cứu chính trị hay Đặc ủy Trung ương tình báo như đã nói ở trên, đều là công cụ chủ yếu để củng cố quyền lực của những người cầm đầu chế độ nên đều là đối tượng thanh trừng sau đảo chính. Nếu không cảnh giác thì ông không bị bắt cũng bị loại khỏi bộ máy, vì vậy ông tự vệ rất thận trọng.



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
 Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

Tìm kiếm

Tìm th
 chuy

Web

Tìm

Thời gian này tình hình đảng phái, tôn giáo ở Sài Gòn rối như canh hẹ, các phe phái phân hóa chống đối lẫn nhau mà phe nào cũng có "Mỹ lớn Mỹ nhỏ" đứng phía sau, phe nào cũng tranh nhau nhận viện trợ của Mỹ. Phía công giáo thì Đảng cần lao tập hợp lại bằng hai tổ chức : Mặt trận quốc lực và Đảng Nhân xã. Phật giáo thì chia năm xẻ bảy chống đối, kìm chế nhau : Ấn Quang, Việt Nam quốc tự, Cổ sơn môn, Lục hòa tăng... Cao đài thì chia thành 12 hệ phái. Hòa Hảo thì có hai đảng : Đảng dân chủ xã hội Việt Nam và Việt Nam dân chủ xã hội Đảng. Ngoài ra còn khoảng 70 đảng phái, hiệp hội khác, lớn nhỏ cũng chia thành nhiều phe tranh giành ảnh hưởng... Trên chính trường Sài Gòn, chỉ một năm, từ đầu năm 1964 đến đầu năm 1965 đã diễn ra bảy cuộc đảo chính. Lúc này ông lại làm ở Sở Giao tế dân sự, một bộ phận của Đặc ủy trung ương tình báo chuyên chống đảo chính. Đó là một công việc cực kỳ nguy hiểm.

Ngô Đình Diệm bị lật đổ tháng 11-1963 thì tháng giêng năm sau Nguyễn Khánh lật đổ Dương Văn Minh lên làm thủ tướng, rồi bỏ nhiệm Dương Văn Minh làm quốc trưởng. Đến tháng 8-1964, Dương Văn Minh bị phế truất, Khánh lên làm quốc trưởng... Lúc này Mỹ trực tiếp nhúng tay sâu vào Đặc ủy trung ương tình báo. Ông Ba Quốc kể : "Tháng 8-1964, khi Lâm Văn Phát và Trần Thiện Khiêm đảo chính hụt, Khánh đuổi Dương Văn Minh và tự phong làm quốc trưởng, Trần Văn Hương làm thủ tướng. Phong trào Phật giáo chống Khánh-Hương lại bùng phát. Phan Khắc Sửu thay Khánh làm Quốc trưởng. Đầu năm 1965, Nguyễn Khánh - Nguyễn Cao Kỳ - Nguyễn Chánh Thi lại lật Sửu-Hương đưa Phan Huy Quát lên làm Thủ tướng... Sở Giao tế dân sự đã biến thành một đơn vị trinh sát chống đảo chính. Sở này phải thường xuyên phân phối nhân viên canh gác các ngã đường tiến vào Sài Gòn. Và chỉ một tin vịt thôi cũng làm cho các nhân viên của Sở mất cả tuần lễ đêm ngày hoạt động...". Lúc này luật sư Trần Văn Tuyên đang làm Phó Thủ tướng phụ trách kế hoạch. Ông quen thân với luật sư Tuyên từ lúc ông Tuyên là chính khách đối lập thời Ngô Đình Diệm. Ông bảo : "Tôi nghĩ phải khai thác mối quan hệ này để củng cố vị trí của mình. Vì vậy tôi đã hai lần đến gặp Trần Văn Tuyên, mục đích là xin làm công cán ủy viên, để từ đó trở lại Phủ Đặc ủy trung ương tình báo bằng cửa rộng. Nhưng cả hai lần tôi đều về không, vì khi tới nơi tôi lại nghĩ nhận công việc đó rồi nếu một cuộc đảo chính nữa xảy ra thì tôi sẽ mất hết, không còn một chỗ đứng nào, kể cả chỗ đứng trong Đặc ủy trung ương tình báo".

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TÚ
(Báo *Thanh niên*)

- * Kỳ 12: Những viên kim cương, "cậu" phù thủy và anh bán giày
- * Kỳ 11: Kích động đảo chính
- * Kỳ 10: Sự vô dụng của máy phát hiện nói dối và cái hữu dụng của nghề... coi tướng số
- * Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bầy ổ gián điệp Mỹ cài ở miền bắc
- * Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm
- * Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)
- * Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định

Nhân Dân

- SỰ KIỆN
- Trang chủ
- Thời sự
- Đảng và Nhà nước
- Kinh tế
- Đời sống
- Pháp luật
- Khoa học
- Văn hóa
- Thể thao
- Thế giới
- Thư giãn
- Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 11 giờ 14 - 4-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Kỳ 14: Nhân quan chính trị

Trong lúc ông Ba Quốc đang lúng túng trước những cơn bão của các cuộc đảo chính thì Nguyễn Gia Hiến đến tìm ông. Lúc này Phan Huy Quát đang làm thủ tướng. Ông Hiến là một kỹ sư nông cơ, người của linh mục Hoàng Quỳnh, sau khi di cư vào Nam được cử sang Mỹ học. Thời Ngô Đình Diệm ông Ba Quốc có liên hệ với vị linh mục khét tiếng chống cộng này thông qua bác sĩ Trần Kim Tuyền, khi Nguyễn Gia Hiến ứng cử vào Hạ nghị viện, bác sĩ Tuyền cử ông Ba Quốc làm cố vấn kế hoạch bầu cử cho ông Hiến, nhưng ông Hiến không trúng cử.

Sau khi Ngô Đình Diệm bị lật đổ, linh mục Hoàng Quỳnh thành lập "Lực lượng Đại đoàn kết", đưa Nguyễn Gia Hiến làm chủ tịch với mục đích dựng nhân vật này thành một con bài chính trị. Nguyễn Gia Hiến nói với ông: "Cha Quỳnh thấy rõ nguy cơ mất nước, vì một bên là cộng sản đang tiến gần tới Sài Gòn, một bên Phan Huy Quát vừa dựa vào Phật giáo vừa bán Cam Ranh, Vũng Tàu cho Mỹ để củng cố địa vị...". Ông Hiến đặt yêu cầu là nhờ ông làm trung gian cho sự hợp tác của nhóm Nhân Xã (hậu thân của đảng Cần lao) để "có đủ sức mạnh áp đảo" giới cầm quyền. Ông nhớ lại: "Bề ngoài tôi chấp nhận đề nghị giúp họ, nhưng tôi biết lúc đó người Mỹ đang tiếp tục gây xáo trộn để lựa chọn tay sai, tôi dính vào thì không bẽ mặt cũng sút tai".

Tháng 2-1965, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ và Nguyễn Chánh Thi lật đổ Nguyễn Khánh, trục xuất Khánh khỏi miền Nam. Về quân sự, Mỹ bắt đầu đưa quân ào ạt vào miền Nam. Mỹ cũng nắm chặt hơn Đặc ủy Trung ương tình báo. Cơ quan này lại bị thanh lọc và củng cố để "chống Việt cộng xâm nhập". Việc củng cố đang thực hiện thì Nguyễn Chánh Thi bị "đá" nốt. Nguyễn Văn Thiệu lên làm Chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo quốc gia (ngang tổng thống), Nguyễn Cao Kỳ làm Chủ tịch Ủy ban Hành pháp trung ương (ngang thủ tướng). Đặc ủy trưởng Trung ương tình báo tất nhiên được thay bằng người của Thiệu. Lúc này ông Ba Quốc được cấp trên chỉ thị phải bám vị trí, nắm chắc các hoạt động của tình báo chống cách mạng, theo dõi những diễn biến chính trị, các kế hoạch quân sự, đồng thời tiếp tục củng cố thể đứng, thâm nhập sâu hơn vào hàng ngũ đối phương.

Khi Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ lên cầm quyền, qua những động thái của người Mỹ, nhất là qua Hội nghị Honolulu tháng 2-1966, ông dần dần biết rõ người Mỹ đã chọn được Nguyễn Văn Thiệu và bắt đầu hậu thuẫn mạnh mẽ chính quyền Thiệu - Kỳ. Từ lúc này cho đến khi kết thúc chiến tranh, người Mỹ ủng hộ triệt để Nguyễn Văn Thiệu và dập tắt tất cả những âm mưu đảo chính ngay từ trong trứng nước.

Lúc Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ tuyên bố bầu cử, Trịnh Quốc Khánh tìm gặp ông. Trịnh Quốc Khánh bấy giờ là Tổng bí thư Dân xã đảng của Hòa Hảo. Còn nhớ, thời Ngô Đình Diệm, mặc dù Khánh bị ông bắt về cho Ngô Đình Nhu, nhưng Khánh vẫn chịu ơn ông và hối hận đã không nghe lời ông. Khánh đã bị giam cầm cho đến khi Ngô Đình Diệm đổ mới

Tìm kiếm

Web



Tổng biên tập
 ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
 Nhân Dân

Sitemap

Fonts tiếng Việt

Bài, tin đã đăng

được thả ra. Giờ đây gặp ông, Trịnh Quốc Khánh ôn lại chuyện cũ và "tham khảo ý kiến" của ông về công việc của mình. Trước khi đi dự Hội nghị Honolulu, Nguyễn Văn Thiệu tập hợp các đảng phái ủng hộ mình thành "Mặt trận quốc gia dân chủ" để làm hậu thuẫn. Trịnh Quốc Khánh là đồng chủ tịch của mặt trận này. Sau đó Khánh được Nguyễn Văn Thiệu chọn làm ứng cử viên phó tổng thống đứng chung liên danh với Thiệu. Đối thủ dự kiến lúc đó là liên danh của Nguyễn Cao Kỳ. Trịnh Quốc Khánh tâm sự thật với ông rằng liên danh của Thiệu yếu thế hơn liên danh của Kỳ rõ rệt, rằng Nguyễn Cao Kỳ không những là đương kim thủ tướng, nắm trong tay các tỉnh trưởng, lại được các tướng lĩnh ủng hộ, do đó Nguyễn Văn Thiệu khó thắng Nguyễn Cao Kỳ. Kể xong, Trịnh Quốc Khánh mời ông Ba Quốc vào Ban bầu cử để giúp ông ta. Qua theo dõi rất chặt chẽ tình hình các tôn giáo, ông biết giới Công giáo, kể cả Công giáo Mỹ, rất bất mãn về việc Mỹ ra lệnh giết anh em Ngô Đình Diệm - một con bài Công giáo đáng giá nhất, trong khi các chức sắc Công giáo là lực lượng chính trị chống cộng mạnh nhất ở miền Nam. Người Mỹ không thể không "rút kinh nghiệm" về việc này. Còn Nguyễn Văn Thiệu, vừa là chân tay duy nhất "còn sót" lại của Ngô Đình Diệm, vừa là người Công giáo, vừa có năng lực thực hiện các yêu cầu của người Mỹ. Vì vậy ông nghĩ Nguyễn Văn Thiệu là nhân vật được Mỹ ủng hộ tập trung nhất. Bởi thế ông vui vẻ nhận lời Trịnh Quốc Khánh, tham gia Ban bầu cử. Nhưng... ông nhớ lại: "Bữa sau, Trịnh Quốc Khánh đến báo tin cho tôi biết, Nguyễn Văn Thiệu đã khóc trong cuộc họp các tướng lĩnh và đề cho Nguyễn Cao Kỳ đứng chung liên danh làm phó tổng thống, Trịnh Quốc Khánh bị Thiệu loại ra ngoài". Nếu Trịnh Quốc Khánh không bị Nguyễn Văn Thiệu bắt đắc dĩ loại bỏ thì ông Ba Quốc chắc chắn sẽ tạo thêm được một cánh cửa rộng hơn cho hoạt động tình báo.

Những câu chuyện trên cho thấy nhãn quan chính trị và sự nhìn xa trông rộng của ông trên chính trường của đối phương. Bởi vậy mà ông vừa vượt qua được những cơn bão táp chính trị để tồn tại, vừa tận dụng mọi thời cơ để luôn sâu vào nội bộ kẻ địch. Ông không chịu ở yên để "thăm canh" trên mảnh đất đang đứng mà luôn luôn chủ động "quảng canh" để giành thêm trận địa mới.

Nhưng những nỗ lực thâm nhập vào chính trường của ông không chỉ dừng lại ở đó...

(còn tiếp)
HOÀNG HẢI VÂN - TẤN TỬ
(Báo *Thanh niên*)

- * Kỳ 13: Giữa những cơn bão của bảy cuộc đảo chính
- * Kỳ 12: Những viên kim cương, "cậu" phù thủy và anh bán giày
- * Kỳ 11: Kích động đảo chính
- * Kỳ 10: Sự vô dụng của máy phát hiện nói dối và cái hữu dụng của nghề... coi tướng số
- * Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bầy ổ gián điệp Mỹ cài ở miền bắc
- * Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm
- * Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)

Nhân Dân

ENGLISH
Trang chính
Thời sự
Chính trị
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thể giới
Thể thao
Ý kiến bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con Lạc cháu Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 17 giờ 59 - 6-3-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng

Tìm kiếm
 Tìm th
 chuy

 Web



Tổng biên tập
 ĐINH THẾ HUYNH

Vài nét về báo
 Nhân Dân
 Sitemap
 Fonts tiếng Việt
 Bài, tin đã đăng



Tổng bí thư Đỗ Mười và thiếu tướng Đặng Trần Đức (Ba Quốc).

Ông Ba Quốc có sáu người con, nhưng hai người mang họ Trần, còn bốn người ban đầu mang họ Nguyễn, sau đó ba người đổi lại họ Trần, nhưng vẫn còn một người mang họ Nguyễn. Vì sao vậy ? Đây là một câu chuyện rất dài và khá tế nhị của gia đình ông, như chúng tôi đã đề cập ở phần đầu của thiên ký sự này, ông không muốn "người ngoài" biết.

Nhưng khi đề cập đến các hoạt động của ông, nhất là về sau này, chúng tôi không thể không nhắc đến những người trong gia đình. Bởi vậy chúng tôi phải tìm hiểu, qua các tư liệu và qua những người thân của ông.

Còn nhớ lúc ông được cử vào Hà Nội hoạt động tình báo hồi chống Pháp, ông bảo ông vào với "danh nghĩa đi tìm vợ con bị thất lạc". Như vậy là lúc đó ông đã có vợ, có con và thực ra vợ con của ông không hề bị "thất lạc". Vợ ông, bà Phạm Thị Thanh, cũng là một chiến sĩ Việt Minh, cùng tham gia phá vụ án Ôn Như Hầu với ông sau Cách mạng tháng Tám. Cho đến khi ông vào Nam, ông và bà Thanh đã có với nhau hai người con. Nhưng ông đã vào Nam với một người vợ khác, đó là bà Ngô Thị Xuân. Đây là một câu chuyện nhạy cảm.

Ở phần đầu của thiên ký sự, chúng tôi có nhắc đến một nhân vật. Đó là người con rể của ông Đàm Y, chính người này đã đưa ông về nhà giới thiệu với bố vợ, để từ đó ông có điều kiện thâm nhập vào lòng địch. Người con rể của ông Đàm Y hiện nay còn sống và đang ở Sài Gòn. Chúng tôi đã tìm gặp được ông. Ông tên là Đặng Văn Hàm, năm nay đã 86 tuổi. Trước khi "vào thành" với ông Ba Quốc, ông Hàm cũng là một cán bộ Việt Minh, làm Trưởng ty Thương binh tỉnh Ninh Bình. Khi vào Hà Nội lúc đó, ông Hàm vào làm ngành bưu điện để hoạt động cách mạng, năm 1954 ông cũng vào Sài Gòn tiếp tục hoạt động, cũng làm trong ngành bưu điện. Ông đã về hưu từ nhiều năm nay, cấp hàm được công nhận là thiếu tá.



Ông Ba Quốc và ông Đặng Văn Hàm ôn lại chuyện cũ.

Ông Hàm kể: "Khi tôi đưa Ba Quốc về nhà bố vợ tôi, nhờ ông cụ giúp đỡ che chở, ông cụ đã lo rất chu đáo. Ba Quốc đã ở luôn tại nhà ông cụ tôi, như người trong nhà, tôi và Ba Quốc như anh em ruột thịt. Sau đó ông cụ tôi đã xin cho Ba Quốc làm ở một đồn công an ở Bắc Ninh như các anh đã biết. Chỉ được một thời gian, Ba Quốc tự nhiên biến đi đâu mất. Tôi biết anh ta đi ra ngoài liên lạc với tổ chức của ta. Được một thời gian, lại quay về. Thấy nguy hiểm quá, tôi nói với ông cụ tôi: Bố ơi, bố làm thế nào lấp liếm chuyện này với tụi mật vụ cho thằng Tá. Mà các anh có biết tên Nguyễn Văn Tá là do a đặt không? Là do chính tôi đặt cho Ba Quốc đấy. Tụi mật thám lại tin ông cụ tôi nên cho qua luôn...". Chúng tôi hỏi: "Ông Đàm Y có biết ông Ba Quốc là Việt Minh không?". Ông Hàm nói: "Sao không biết. Ông cụ tôi làm quản trưởng cho Pháp, nhưng ông biết tôi là Việt Minh, do đó cũng biết Ba Quốc là Việt Minh, khi giới thiệu Ba Quốc vào làm công an cho Pháp, ông cụ đã biết rồi". Ông Đàm Y đã mất một năm trước khi giải phóng, bà vợ ông hiện vẫn còn, nay đã già yếu. Chúng tôi được biết cơ quan tình báo quân đội hàng tháng vẫn dành một khoản trợ cấp cho bà, khoản trợ cấp tuy không nhiều nhưng đầy tình nghĩa.

Qua sự giới thiệu của người con rể và nhìn cách ăn ở thật thà tình nghĩa của ông Ba Quốc, gia đình ông Đàm Y rất thương yêu ông. Ông Đặng Văn Hàm xác nhận: "Anh ấy là người rất có tình có nghĩa, có trước có sau. Tuy sau này anh ấy đã trở thành một vị tướng, nhưng đối với mọi người anh ấy vẫn một mực thủy chung". Ông Đàm Y là bạn thân của bố bà Ngô Thị Xuân nên bà Xuân được vợ chồng ông Đàm Y coi như con cháu. Biết ông Ba Quốc "tìm vợ con thất lạc" không có kết quả, vợ chồng ông Đàm Y nhiều lần muốn làm mới bà Xuân cho ông, mục đích là muốn có được một người con rể tử tế như ông, vì vợ chồng ông Đàm Y thương bà Xuân như con ruột. Đến khi chuẩn bị di cư, gia đình ông Đàm Y lại đề cập đến chuyện đó với mong muốn ông Ba Quốc cùng gia đình ông bà vào Nam. Như chúng tôi đã đề cập, ông Ba Quốc cũng nhận lệnh vào Nam hoạt động, nhưng vấn đề gay gắt nhất là hồ sơ nghi vấn Việt Minh của ông vẫn còn chỗ cơ quan công an của địch. Nếu trở thành "người nhà" của ông Đàm Y thì việc xóa hồ sơ đó sẽ dễ dàng. Ông báo cáo với tổ chức, tổ chức đồng ý. Ông trao đổi với vợ ông là bà Phạm Thị Thanh, bà Thanh cũng đồng ý và mong cho ông hoàn thành nhiệm vụ. Vì vậy, ông lấy bà Xuân làm vợ và như đã biết, ông Đàm Y đã "làm trong sạch" lý lịch cho ông. Tất nhiên, để lấy bà Xuân làm vợ, việc ông có cảm tình với bà Xuân là lẽ đương nhiên.

Vì hoàn cảnh như thế cho nên ông có đến hai người vợ, một ở lại miền Bắc cùng với hai người con và một cùng ông vào Nam, sau này có bốn người con (và một người con đầu đã mất từ nhỏ). Hồi đó hai bà vợ của ông không gặp nhau, nhưng ông Ba Quốc đã "làm trung gian" cho hai người trao đổi thư từ với nhau. Anh Nguyễn Vũ, con trai ông Ba Quốc (với bà Xuân), đã "tiết lộ" cho chúng tôi biết là ông Ba Quốc vẫn còn giữ một lá thư mà bà Thanh gửi cho bà Xuân, trong đó có câu: "Chị gửi anh Đức cho em chăm sóc".

Bây giờ bà Thanh không còn nữa, còn bà Xuân thì lo chăm sóc ông đang

nằm trên giường bệnh. Sau giải phóng họ đã gặp nhau. Bà Ngô Thị Xuân nhớ lại: "Chị em chúng tôi gặp nhau vui vẻ lắm. Sau này mặc dù phận ai nấy lo làm ăn nhưng chúng tôi vẫn lui tới bình thường". Khi bà Thanh mất, bà Xuân bị bệnh không ra được, nhưng các con của bà đều ra đầy đủ, họ rất thương bà Thanh. Còn các con của bà Thanh cũng thương bà Xuân như là mẹ của mình.

Đó là sơ lược mấy nét về gia đình ông Ba Quốc. Họ đã được đoàn tụ sau giải phóng, nhưng suốt hơn 20 năm chiến tranh, mỗi người một hoàn cảnh, trong cách biệt hai miền, họ đã vì ông Ba Quốc mà chấp nhận một cuộc sống gian truân, nhiều khi rất nghiệt ngã...

(Còn tiếp)
HOÀNG HÀI VÂN - TÂN TU
(Thanh niên)

- * Kỳ 14: Nhân quan chính trị
- * Kỳ 13: Giữa những cơn bão của bầy cuộc đảo chính
- * Kỳ 12: Những viên kim cương, "cậu" phù thủy và anh bán giày
- * Kỳ 11: Kích động đảo chính
- * Kỳ 10: Sự vô dụng của máy phát hiện nói dối và cái hữu dụng của nghề... coi tướng số
- * Kỳ 9: Cứu ông hoàng Norodom Sihanouk và xóa bầy ổ gián điệp Mỹ cài ở miền bắc
- * Kỳ 8: Một "sứ mạng" nguy hiểm
- * Kỳ 7: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín Đặc khu ủy viên Sài Gòn-Gia Định (tiếp theo)
- * Kỳ 6: Giải cứu ông Nguyễn Văn Linh và chín đặc khu ủy viên Sài Gòn - Gia Định
- * Kỳ 5: "Biết địch, biết ta"
- * Kỳ 4: "Người hùng" của Cơ quan mật vụ Phủ Tổng thống
- * Kỳ 3: Câu chuyện về kho vàng
- * Kỳ 2: Bài học đầu tiên - Lòng dân
- * Kỳ 1: Bước chân vào nghề

< Quay lại ^ Về đầu trang

Nhân Dân

Trang chính | Thời sự | Chính trị | Kinh tế | Đời sống | Pháp luật | Khoa giáo | Văn hóa | Thể thao
Để đọc báo thuận tiện, sử dụng trình duyệt IE 5 hoặc Netscape 6 trở lên với màn hình 800x600px.
© Báo Nhân Dân thiết kế và giữ bản quyền. Mong bạn đọc góp ý kiến, phê bình.
Địa chỉ liên hệ: toasoan@nhandan.org.vn

Nhan Dan

ENGLISH
Trang chính
Thời sự
Quốc tế
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
The giới
Thể thao
Hộp thư bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con cháu Lạc Hồng | Ý kiến

Cập nhật 11:50 ngày 08-03-2004

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng (kỳ 17): "Ngõ cụt" trên đường học vấn của hai người con ở miền Bắc



Thủ tướng Võ Văn Kiệt và thiếu tướng Đặng Trần Đức.

Chị Đặng Thị Chính Giang (1) kể: "Chuyện học hành của chị em tôi nhiều khê lắm. Khi tôi học đến lớp 4, tự nhiên nhà trường không cho học nữa. Hồi ấy vào đầu năm học, những cháu gặp khó khăn hoặc gia đình bộ đội, gia đình cán bộ công nhân viên thì được nhà trường cho sách giáo khoa hoặc tập vở, còn tôi thì không có gì.

Lại có tin bố tôi là phản động chạy theo địch nên họ không cho học tiếp. Mẹ tôi phải nhờ một ông ở nông trường đứng ra can thiệp thì tôi mới được học tiếp, nhưng cũng không được cấp sách vở. Tôi là học sinh giỏi văn đấy, nhưng trường cũng không cho đi thi. Cho đến khi tôi học xong lớp 5, thì trên Cục (cơ quan tình báo quân đội - PV) thông báo cho tôi vào học trường học sinh miền Nam dành cho nữ, khi ấy ở Hải Phòng. Thế là mẹ tôi cho tôi về Hà Nội để chờ nhập học. Tôi chờ hết tháng 8, không thấy gọi, sang đến sau mừng 2 tháng 9 cũng không thấy gọi. Ông nội tôi mới lên Cục hỏi thì các anh ấy bảo: Nếu cho cháu vào học thì anh ấy (ông Ba Quốc - PV) sẽ bị lộ. Các anh trong Cục chỉ nói với ông và mẹ tôi thôi, còn với tôi thì họ nói ngắn gọn: Trường miền Nam đủ học sinh rồi, không nhận nữa. Tôi phải về lại Phú Thọ. Còn nhớ lúc ấy tôi một mình cầm một túi quần áo và đem theo mấy cái bánh dẻo ông nội cho, ra tàu đi từ Hà Nội về đến ga Phú Thọ, từ ga đi bộ thêm 9 cây số nữa. Năm ấy lại bị lũ, tôi đi qua một cái suối, cầu thì trôi hết rồi, nên phải đi trên một cây cầu tam lặc lư, nhìn xuống suối mà bụng bảo dạ: nếu có ngã xuống suối này cũng không sao, miễn là đừng chết và đừng rơi mấy cái bánh dẻo. Trên ấy mà có được mấy cái bánh dẻo này là cả một vấn đề, quý lắm...".

Chị Giang kể tiếp: "Về đến trên này, tôi học đến hết lớp 7, không được thi lên lớp 8, họ chuyển tôi sang học trường phổ thông công nghiệp, dạng như trường vừa học vừa làm. Một buổi đi học, một buổi phải đi làm, thấy khổ quá, tôi nghĩ tốt nhất mình đi học trung cấp, mất hai năm rưỡi thôi, khi ra trường sẽ có một cái nghề làm kiếm tiền đỡ đần cho mẹ. Tôi làm đơn xin nghỉ học, rút hồ sơ xin vào học trung cấp vật tư. Hồi đó xin vào học trung cấp thì không



Tổng biên tập
ĐINH THẾ HUYNH
Vài nét về báo
Nhan Dan
Sitemap
Fonts tiếng Việt

khó nhưng phải nộp tiền ăn học, không có học bổng”.

Chuyện học của chị Giang là như vậy, nhưng chị bảo chuyện học của em trai chị còn phức tạp hơn nhiều. “Cũng long đong như tôi, cậu ấy học xong cấp 2 thì họ cũng không cho học nữa. Mẹ tôi gọi tôi về bảo ra trường cấp 3 xin cho em, nếu không cho học chính quy thì học dự bị cũng được. Nhưng họ dứt khoát không cho. Chính quy cũng không cho mà dự bị cũng không cho. Thế là cậu ấy phải về nông trường đi làm mất một năm, nói chính xác là đi chặt nứa về bán cho nông trường. Lúc ấy tôi đã lớn rồi, tôi chạy lên Cục nhờ các anh ấy can thiệp. Tôi làm sẵn một cái đơn nhờ các anh ấy chứng nhận, nhưng các anh ấy bảo: Không thể chứng nhận được, chứng nhận vào là bố sẽ bị lộ ngay! Cuối cùng, có một chú tên là Kinh, bạn thân của bố tôi đứng ra bảo lãnh. Chú Kinh là cán bộ quân đội chỉ huy cấp sư đoàn. Chú nhờ bạn bè lo cho em tôi vào học trường trung cấp quân giới. Cậu ấy thi và đậu vào trường này, nhưng khi đến trường thì bị đuổi về vì lý lịch. Chú Kinh lại chạy đi lo một lần nữa mới được. Chú ấy bảo: Tôi phải lo cho cháu chứ mai kia anh ấy về thì tôi biết nói sao với anh ấy đây ! Thật tội cho chú ấy, không bao giờ chú ấy còn gặp được bố tôi, vì sau đó chú ấy đã hy sinh ở Quảng Trị”.

Người em trai chị Giang còn cho biết, giữa lúc chiến tranh diễn ra ác liệt, anh đã đăng ký vào bộ đội nhưng cũng vì lý lịch “không trong sạch” của anh mà người ta đã không cho anh nhập ngũ.



Gia đình ông Ba Quốc ở Hà Nội - vợ chồng anh chị Trần Sơn - Đặng Thị Chính Giang (hàng trước, bên phải).

Gia đình bà Thanh ở trên Phú Thọ một thời gian rất dài, mãi sau này mới về Hà Nội. Anh Trần Sơn kể: “Hồi đơn vị tôi lên sơ tán, tôi quen nhà tôi. Lúc ấy gia đình bà cụ khó khăn lắm, nhưng mọi người chung quanh rất kính trọng bà cụ. Tình cảm giữa chúng tôi ngày càng sâu đậm và thành vợ thành chồng”. Chúng tôi hỏi: “Anh là bộ đội, lấy một người có lý lịch không rõ ràng, anh có gặp trở ngại gì không?”. “Cô ấy tốt, gia đình cô ấy được mọi người kính trọng, tôi sợ gì. Và lại, tôi tuy là đảng viên nhưng chỉ làm công tác chuyên môn thôi, nên không bị gây khó dễ. Mà có bị gây khó dễ tôi cũng chấp nhận”. Anh Sơn kể tiếp: “Trong thời gian xây dựng Lăng Bác Hồ, cả Cục Quân khí chỉ chọn một người đi xây Lăng, người đó là tôi, thành ra tôi nghĩ đơn vị không có định kiến gì với tôi qua cuộc hôn nhân này. Và chính vì được đi xây Lăng nên sau đó tôi mới chuyển được nhà tôi và bà cụ về Hà Nội. Có lần (sau giải phóng), thằng Vũ (anh Nguyễn Vũ, con ông Ba Quốc với bà Ngô Thị Xuân) ra, nó thấy một gian nhà lá ở Đông Anh, chỉ kê một chiếc giường, nó bảo: Có lẽ mẹ ở ngoài này bị đi cải tạo hay sao mà không được ở một cái nhà đàng hoàng? Tôi bảo với nó rằng không phải, vì hoàn cảnh mới như thế thôi. Căn nhà lá đó là tiêu chuẩn của nhà tôi, bà

cụ về ở với con để trông cháu ngoại, chứ hộ khẩu của cụ vẫn còn trên Phú Thọ. Một thời gian sau khi ông (ông Ba Quốc) về, tôi có một anh bạn, anh ấy cho tôi một mảnh đất ở Nghĩa Đô, làm được một căn nhà cấp 4, lúc bấy giờ mẹ con tôi mới chính thức có được một cái nhà riêng”.

(Còn tiếp)

Hoàng HAI VÂN - TẤN TÚ

(Báo **Thanh niên**)

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng (kỳ 16): Khi người thân vào Nam "làm tay sai cho địch"

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng (kỳ 15): Khu vực nhạy cảm

Microsoft OLE DB Provider for SQL Server error '80040e14'

Could not find stored procedure 'getOtherArticlebySubjectID'.

/pages/p_article.asp, line 180

Nhan Dan

ENGLISH
Trang chính
Thời sự
Chính trị
Kinh tế
Đời sống
Pháp luật
Khoa giáo
Văn hóa
Thể giới
Thể thao
Hộp thư bạn đọc

Sự kiện | Người tốt việc tốt | Giao thông | Con cháu Lạc Hồng | Ý kiến |
 Cập nhật 11:15 ngày 09-03-2004

Tìm kiếm

Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng (kỳ 18): Tình báo cha và tình báo con



Gia đình ông Ba Quốc ở TP Hồ Chí Minh.

Bà Ngô Thị Xuân nhớ lại: "Bố tôi hồi đó làm công chức cho Pháp ở Bắc Ninh. Ông này (ông Ba Quốc) được ông Đàm Y gửi gắm đến làm việc chỗ bố tôi. Ông ấy ăn ở luôn tại nhà tôi, ngoài thời gian đi làm còn dạy thêm cho mấy đứa em tôi học.

Ông ấy bảo với bố mẹ tôi là ông ấy đã có vợ con, nhưng vợ con bị thất lạc, kiếm hoài không được. Tôi chỉ biết có vậy. Ông bà Đàm Y ngờ ý muốn "xin" tôi cho ông ấy. Ban đầu bố mẹ tôi rất băn khoăn, nhưng thấy ông ấy hiền, dạy các em tôi rất chu đáo, nên cuối cùng bố mẹ tôi đã đồng ý. Sau Hiệp định Genève, tôi vào trước ở với gia đình ông Đàm Y trên đường Tự Đức, hai tháng sau ông ấy vào, chúng tôi đi thuê nhà ở. Cuộc sống của chúng tôi lúc mới vào Sài Gòn khó khăn lắm, phải làm việc rất nhiều. Tôi đi lên chợ Sài Gòn lấy sợi về đan thành những cái túi xách tay (dùng để đi chợ) bán cho người ta kiếm tiền. Sau này ông làm ở Sở Nghiên cứu chính trị, rồi Phủ Đặc ủy tình báo, tiền lương của ông ấy cũng không phải dồi dào, lúc ấy lại có đồng con, tôi phải đi lấy len ở mãi đồng ông Cộ về làm thêm kiếm sống...".

Trong suốt 20 năm sống ở Sài Gòn, ông phải dành một phần đáng kể tiền lương của mình cho việc "gây dựng cơ sở" hoặc sau này cho những người cung cấp tài liệu cho ông ở Bộ Tổng tham mưu (quân đội Sài Gòn cũ). Vợ ông phải cất giấu dành dụm để có tiền nuôi con, đề phòng trường hợp ông bị bắt. Vì vậy cuộc sống gia đình quá thiếu thốn. Ông Ba Quốc bảo hồi đó ông sống "kham khổ như một nhà tu".

Như đã biết, làm ở Sở Nghiên cứu chính trị xã hội của Trần Kim Tuyến ông nhất thiết phải vào đạo Công giáo. Nhưng ông không vào đảng Cần lao. Vào đảng Cần lao lúc đó có thể có khả năng "thăng tiến" nhanh, nhưng sẽ không an toàn nếu thời thế thay đổi. Và thực tế chứng minh ông đã lựa chọn đúng. Cả nhà ông đi nhà thờ, các con ông học trường của Công giáo. Người con thứ ba của ông nói rằng hồi ấy anh đi nhà thờ, đi học Trường Lasan Đức Minh,



Tổng biên tập
 ĐINH THẾ HUYNH
 Vài nét về báo
 Nhan Dan
 Sitemap
 Fonts tiếng Việt